

trong một hồ được sắp tất của nước Triệu.

Tuy nhiên, Dương Khang vẫn cứ hy vọng. Vì Dương-Khang bao giờ cũng đặt mình vào địa vị trị dân, xem thiếp-hạ như bầy tôi tớ. Chẳng đã từng nói :

— Thời thế đã tạo ra mình, mình phải tạo ra thời thế chứ ! Trong tay đã có sẵn một cơ-hội mà không biết dùng cơ hội ấy làm lợi cho mình thì quả là kẻ thiếu trí.

Thật vậy. Dương-Khang không phải là loại thiếu trí, nhưng là loại chủ quan thiên-cận, chỉ biết mình mà không biết người. Vì vậy, không những Dương-Khang đã bị thất bại còn gây tang tóc điêu linh cho đời nữa. Trong đó có năm quái, Ân-sư của Quách-Tĩnh, mà bọn Toàn-chân thất-tử, Hoàng-đức-Sư, và Hồng-thất.Công cũng suýt chết thảm nữa. Nhưng đó là chuyện sau sẽ được tiếp kể. Giờ đây xin nói về Dương-Khang bắt đầu đi vào chiến lược.

Lúc này, Mộc-niệm-Tử đứng cạnh Dương-Khang, thấy vẻ mặt vị hôn-phu nàng thay đổi nhiều trạng thái. Nàng không biết chàng đã nghĩ gì, song nàng cũng mang-máng đoán được là Dương-Khang đang thả tâm hồn theo cảnh vinh hoa phú quý, dần đo giữa mình với vị Thái-tử Mông-cổ. Nàng có cảm giác như cuộc tình-duyên của nàng đã vỡ, và cuộc sinh ly tử-biệt của nàng đối với Dương-Khang bắt đầu từ đây.

Bỗng có viên quan chỉ huy đoàn quân hộ tống chạy vào điếm cung kính vái chào Đà-Lôi, nói mấy câu gì rồi vội vã trở ra, oang-oang-quát lịnh :

— Chúng bay chia nhau chạy vào xem, hỏi thăm từng nhà xem có vị họ Quách húy danh là Tĩnh quan nhân hay không ? Nếu vắng mặt thì phải hỏi xem là ngài đi đâu nghe chưa ?

Cả đoàn quân hộ vệ đá vang, chia nhau chạy vội vào làng. Chẳng bao lâu đã thấy trong thôn gà bay chó sủa, trẻ con là khóc vang cả góc trời.

Đúng là bọn quân nhà Tống thừa cơ vào cướp của lương dân.

Dương-Khang thấy cảnh hỗn loạn trong thôn, sực nghĩ ra một kế :

— Quân-sĩ nhà Tống thừa cơ cướp của hiếp người, vậy thì ta lợi dụng lúc chúng vắng bóng làm quen với Thái-tử Mông-cổ. Nếu được kết giao với hắn thì chỉ trong vài hôm-ta lập mưu bắt cả

HỒI THƯ NĂM MƯƠI MỐT

Toàn-chân thất-tử bày trận Bắc-đầu
Thiên-cang hội Mai-siên-Phong.

« Còn lừa của khói ». Một chiến lược mới đã xác định vào lòng Dương-Khang, mặc dù lừa ấy chỉ là một đóm lừa tấu, lúc lên

hận đi, Thành-Cát Từ-Hân hay được việc này tất đó có oán hờn vào đầu nước Tống, thì việc liên-minh giữa hai nước đánh Kim sẽ tạo vẻ. Minh làm việc này tức là gián tiếp giúp phụ-vương Hoàng-nhan Liệt cũng có đường lối chính trị đó.

Quyết định như vậy, Dương-Khang quay lại báo Mục-niệm-Từ.

— Em ! Hãy đứng đây đợi anh một tí nhé.

Đứt lời, Dương-Khang tung mình chạy vào điếm, thì bỗng viên quan Tổng gác cửa chặn lại, nạt lớn :

— Mày chạy đi đâu ! Đứng lại !

Dương-Khang không đáp, vung tay đánh một cái, viên quan kia té chổng chân nằm ngửa không sao dậy được.

Đà-Lôi đang đứng nói chuyện với công chúa Hoa-Tranh, nghe có tiếng động, vừa quay mặt nhìn ra, thì Dương-Khang đã chạy đến trước mặt, rút đoản kích cắm nơi tay, đưa lên trán, làm lễ, khóc hu... hu... nói :

— Anh Tĩnh ơi ! Anh Tĩnh ! Anh chết một cách thảm thiết như vậy, em của anh là Khang thế xin báo cứu. Vạy xin vong hồn anh chứng giám.

Đà-Lôi và Hoa-Tranh không biết tiếng Hán, nên không rõ Dương-Khang nói gì. Nhưng trong câu nói của Dương-Khang hai người nghe được tiếng « Tĩnh » nên lấy làm lạ, cho là chuyện quan hệ, có liên quan đến mình, liền ngoác tay gọi viên quan hộ tống vào hỏi.

Viên quan Tống này theo hộ vệ Đà-Lôi mà cũng là một vị thông ngôn. Sau khi bị Dương-Khang đánh té, viên quan đã tức giận, nhưng thấy Đà-Lôi, vị Thái-Tử Mông-cổ tỏ vẻ làm lành với Dương-Khang nên ông ta chẳng dám kích động.

Chợt nghe Đà-Lôi gọi, viên quan cúi đầu bước đến, thấy Dương-Khang khóc như mưa gió, mếu máo nói :

— Tôi có người anh chết thảm, nên quá đau xót, Vừa đây trót vô lễ chạm tay trúng ngài, xin ngài tha tội cho. Xin ngài nói lại với Đà-Vương-gia, tôi là người em kết nghĩa chí thiết của Quách-Tĩnh, chẳng may anh Tĩnh của tôi vừa bị một kẻ dưng mũi kích này đâm chết, và tôi đang cần tìm kẻ ấy để rửa hận.

Đà-Lôi và Hoa-Tranh công-chúa được viên thông ngôn thuật

tại. Hai người chông khấc bị một tiếng sét đánh ngang tai, ú ớ một hồi không ra tiếng.

Thần-thò-tiền Triết-Biệt và Đò-lực sĩ Bát-nhi-Kiệt đời với Kim-Đào Phò-mã Quách-Tĩnh vẫn có tình quen thân, lại là bạn đồng liêu chí thiết, nên khi nghe nói kinh hoàng, ngã xủ xuống đất.

Đà-Lôi và Hoa-Tranh công-chúa kêu khóc vang cả điếm. Dương-Khang thấy thế lại càng gào lớn hơn, ra chiều thảm thiết lắm.

Qua một lúc, Dương-Khang mới gỡ nước mắt. Dem chuyển quân Kim đuổi theo quân Mông-cổ trước kia tại Lưu-từ-đường, Quách-Tĩnh đã sát thoát quân Kim như thế nào, thuật lại tỉ mỉ. Đà-Lôi không còn chút gì ngờ vực Dương-Khang nữa, hỏi kỹ về việc Quách-Tĩnh chết.

Dương-Khang kể chuyện rất có đầu đuôi mạch lạc, mặc dầu là chuyện bịa, nhưng chàng kể thao thao bất tuyệt, không một chút ngờ ngập nào, khiến Đà-Lôi và Hoa-Tranh tin đến chảy nước mắt.

Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung ngồi trong mặt thất, nghe hết câu chuyện Dương-Khang kể, mỉm cười nhìn nhau, chẳng ai hiểu lòng dạ Dương-Khang ra sao cả.

Hoa-Tranh tình nóng nghe xong đã vội tin ngay, rút đao sáng quốc toan tự tử cho rồi, song đao vừa múa lên thì nàng đã nghĩ ra một chuyện cần phải làm trước tiên. Vì vậy nàng không tự sát quảy qua chém đứt một chiếc ghế, rồi hét lớn :

— Ta không vì Quách-Tĩnh mà báo cứu thế chớ làm người!

Dương-Khang thấy kẻ đã thành, lòng rất khoái trá, cúi mặt xuống để che giấu một niềm hân hoan như muốn bộc lộ. Hồng chàng liếc thấy nơi xó điếm có một cây gậy trúc.

Nguyên chiếc gậy này là của Hồng-thất-Công trao cho Hoàng-Dung làm chõ bang Khất-cái. Lúc này Hoàng-Dung dùng nó đánh Âu-Dương Công-tử, bị Âu-Dương Công-tử giật được ném trong xó vách, nên lúc này Dương-Khang mới nhìn thấy.

Đã là còn nhà võ, ai trông thấy gậy trúc đó đều phải nhìn nhận nó là một bảo vật trấn môn của các vị Tổ sư võ-thuật.

Nhưng có điều làm cho Dương-Khang hết sức ngạc nhiên, chẳng hiểu tại sao bảo vật đó lại ở điếm này, mà mình là kẻ đầu tiên hân hạnh được gặp. Chẳng bước tới, cúi xuống nhặt Trong lúc đó Hoàng-Dung ngồi trong mặt thất trở mặt nhìn ra trông thấy nhưng

chẳng biết làm sao, hậm hực trong lòng.

Đền giờ quân dọn rượu bưng đến thết đãi Mông-sử, cả bọn Đả-Lôi không ai còn thiết gì ăn uống nữa, cứ nâng nặc đôi Dương-Khang dân lộ, để tìm kẻ thù đã sát hại Quách-Tĩnh.

Thật quá mơ hồ, chẳng khác nào Bao-Công sai bắt « Lạc-mạo-Phong » hồi trước.

Dương-Khang Juden móm vàng dạ, cầm chiếc gậy trúc chạy ra trước cửa điện, Cl lữ hậm hực nổi gót theo sau.

Quách-Tĩnh quay lại hỏi Hoàng-Dung :

— Nó dẫn bọn này đi bắt ai nhỉ ?

Hoàng-Dung lắc đầu đáp :

— Có trời mới biết lòng dạ của nó ! Chính nó là kẻ đã sát hại anh chớ còn ai nữa. Nó dám cầm dao đâm anh nơi động đá ở Hoàng-cung tuyết bỏ mạng, nay lại bày trò đòi gạt bọn này. Nó trót là nghĩa đệ của anh, nên anh chẳng muốn hỏi tội nó làm chi, thực ra nó quả là một phẩn tử lưu manh quý quyết khôn lường, đến như em cũng không sao hiểu nó nổi.

Chợt nghe ngoài cửa điện có một giọng ngâm thơ cực lớn hát vào. Giọng ngâm vang động mái ngói chứng tỏ có một dư-âm rất sung mãn :

« Dữ chẳng tham vinh, không bị nhục
Tâm thần khoáng đạt, không cầu thù
« Phú quý công danh, như phù-vân
« Đạo đức trường tồn... »

Thơ ngâm chưa dứt bỗng dứt ngang, và kẻ đó cất giọng hỏi :

— Ủa ! Mực cò-nương ! Cò-nương đi đâu lại đứng đây một mình.

Giọng ngâm và tiếng hỏi đó đúng là Trương-xuân-Tử Khuru-xứ-Cơ.

Mục-niệm-Tử còn đang bỡ ngỡ chưa đáp lời, thì Dương-Khang từ trong điện vừa chạy ra, chợt gặp sư-phụ, sợ đến tái mặt. Nhưng đã trót dựng dấu còn biết chui vào đâu cho thoát, buộc hẳn phải quỳ xuống vấp đầu làm lễ bái kiến.

Sau lưng Xứ-Cơ còn đứng ló nhò ba vị nữa. Một là vị trưởng giáo của phái Toàn-chân Đơn-dương Tử Mã-Ngọc, hai là Ngọc-đương-Tử Thiết-cước-Tiên Vương-xứ-Nhật, ba là Thanh-tĩnh ten-phần Tiên-cô Tôn-bật-Nhị. Cuối cùng là đệ nhị đồ-đệ của

Khuru-xứ-Cơ là Doãn chí-Bình.

Nguyên vị, trước đây một bữa, Doãn-chí-Bình đến điện, bị Hoàng-đức-Sư ném một miếng gỗ rụng răng, vội trở lại trình sư-phụ. Giữa lúc Khuru-Xứ-Cơ vừa đến Lâm-an nghe được báo cáo như vậy, vừa kinh hãi mà cũng vừa bực giận. Xứ-Cơ tính nóng, muốn ngay tối hôm ấy đến điện chọi với Hoàng-đức-Sư, dù chết còn hơn sống nhục. Nhưng bị Mã-Ngọc đạo trưởng vẫn tính nhu hòa, chỉ muốn xử sự yên lành, nên ông cực lực khuyên ngăn.

Xứ-Cơ không chịu, trở tài hùng biện hùng thuyết Mã-Ngọc :

— Mặc dù Hoàng-lão-tà là đồng hàng với sư-tổ chúng ta, nhưng từ xưa nay em chẳng khi nào được gặp mặt. Trước kia, cuộc luận kiếm Hoa-Sơn, sư-tổ đem Vương-xứ-Nhật theo, em được nghe Vương-sư-thúc tán tụng tài nghệ của lão, em hằng mong có dịp hội kiến xin sao. Vậy nay sư-huynh cứ để em đi, em chỉ gặp cho biết mà thôi, không gây chuyện ân oán với lão đâu mà sư-huynh sợ.

Mã-Ngọc không la gì tính nóng nảy của vị Khuru-sư-đệ nhà mình, nên chỉ mỉm môi cười, đáp :

— Ta vẫn được nghe đến ông Hoàng-đức-Sư tỉnh tỉnh cổ quái lắm, và lại đa sát, còn sư-đệ cũng lại là người nuốt phải lửa, dữ hơn sấm sét, nếu hai bên gặp nhau ắt có chuyện chẳng lành. Còn ta ta thấy Hoàng-đức-Sư tha Chi-Bình không giết thì quả đúng là ông ta đã nể bọn mình lắm đây. Người ta nể mình mà mình lại gây chuyện với người ta sao phải.

Xứ-Cơ không chịu, nhất quyết đòi đi. Mã-Ngọc không sao giữ được, buộc lòng phải bán lưu-linh lên trời làm ám hiệu, triệu tập tất cả thất-tứ Toàn-chân họp nhau đến Ngưu-gia thôn yếm-hộ cho cuộc hội kiếm giữa Khuru, Hoàng. Như vậy, Mã-Ngọc đã lo xa, đoán trước có cuộc ác đấu, nên vận dụng hết bảy người trong môn phái, may ra mới chọi nổi Đức-Sư lão-quái.

Trong thất-tứ Toàn-chân, ai ai cũng nhận biết cuộc ra đi này lành ít dữ nhiều, vì vậy Mã-Ngọc mới ebiểu-cổ và tính toán rất kỹ càng. Chính Mã-Ngọc là người đề đặt nhất mà cũng phải tin rằng một khi lực lượng của Thất-tứ Toàn-Chân

hợp lại thì dù Hoàng - được .Sur vũ - công có cao kỳ đến bực nào cũng khó mà địch nổi.

Mã-Ngọc đi cùng với Khuru-xứ-Cơ, Vương-xứ-Nhất, Tôn-bát-Nhị theo Doãn-chí-Bình đến trước ở Ngưu-gia-thôn, còn Đoàn-xứ-Đoan, Lưu-xứ-Huyền và Hách-đại-Thông thì có trách nhiệm ở ngoài thôn tiếp ứng

Chàng ngở Thất-Tử Toàn-chân khi đã bỏ trốn xong xuôi, kéo nhau đến địa-điểm thì chàng thấy Được-Sur đầu cả chỉ thấy có Mục-niệm-Tử và tên đó để « dê mặt » Dương-Khang mà thôi.

Khuru-xứ-Cơ nhìn thấy Dương-Khang đập đầu bái kiến, nói giằng chàng thêm nhìn tận mặt chỉ « xi » một tiếng rồi lách mình bước tránh đi.

Doãn-chí-Bình chấp tay thưa với Khuru-xứ-Cơ :

— Thưa sư-phụ ! Cảnh vị đạo-chúa, Đào-hoa đã bắt nạt đệ-tử trong diêm này.

Khuru-xứ-Cơ đứng chân, hướng vào cửa diêm gọi lớn :

— Chúng ta là Thất-tử Toàn-Chân đến đây cần được bái kiến Đào-hoa Hoàng đạo-chúa.

Bản tâm Khuru-xứ-Cơ và Doãn-chí-Bình trước đây không phục Hoàng-được-Sur chỉ gọi Hoàng-được-Sur là lão Đông-Tà, hoặc Hoàng-lão-quái, nhưng bị Mã-Ngọc khuyên nhủ mấy lần, dù sao cũng chẳng nên khinh khích bằng những lời không đẹp, vì vậy Xứ-Cơ mới chịu kêu, Hoàng-được-Sur là Hoàng đạo-Chúa.

Dương-Khang thấy Xứ-Cơ toan vào diêm, vội ngừng đầu lên, nói lớn !

— Sư-phụ ! Trong diêm không có ai cả.

Khuru-xứ-Cơ dậm chân nghe bành bặc, có ý tức :

— Ông làm ! Tức quá !

Đoạn Xứ-Cơ quay lại hỏi Dương-Khang :

— Mày đến chỗ này làm gì ? Sao lại không ở nơi Triều-vương phủ để hưởng lộc thú ?

Dương-Khang bất thần dựng đầu cả Khuru-xứ-phụ và Vương-sư-thúc đã run sợ, nay lại bị sư-phụ bực hỏi như vậy, không còn biết đường nào thưa gửi, đành cứ vấp đầu lạy mãi.

Hoa-Tranh cũng chú ý chăm chú nhìn Mã ngọc, nhớ lại người quen thuộc trước, vội vã bước đến cúi đầu xá dài một cái và hỏi lớn :

ô phải ông là vị đạo sĩ xưa kia ở khu núi đá nơi xứ Mông-cổ tôi ở chăng ? Có phải ông đã bắt hai con chim diều bé tí cho tôi và anh Quách-Tĩnh không ? A ! Đúng rồi, ông là vị Đạo-trưởng Tam-Kết ! Kia kia, ông xem kia ! Hai con bạch-diều ông cho tôi thuở nọ bây giờ đã lớn dường ấy, khôn ngoan đáo để.

Nói xong, Hoa-Tranh ngửa mặt lên trời dùng vài tiếng lóng lóng gọi lớn, tức thì đôi bạch diều tà tà hạ xuống, đậu hai bên người Hoa-Tranh gật gù như chào Mã-Ngọc.

Mã-Ngọc vốn thạo tiếng Mông-cổ, vì ông đã ở Mông-cổ hàng chục năm huyện công trên các vách đá ngất trời, nên ông ăn cần ra mặt, đáp với Hoa-Tranh :

— Dạ đúng ! Tôi là Tam-Kết đạo nhân ! Công-chúa cũng có thì giờ thân rồi đem chim sang tận nơi đây thưởng ngoạn ư ?

Hoa-Tranh công chúa đang tươi tỉnh oai vệ như một nữ-thần, nghe Mã-Ngọc nói thế, mặt mày buồn bực, sụt-sùi thưa :

Từ nhỏ đến giờ, cháu chưa lần nào đi xa thế này. Chỉ vì Quách-Tĩnh, người bạn chí thân của cháu bị người xứ này giết nên cháu phải đi tìm kẻ sát nhân trả thù. Cầu xin Đạo-trưởng ra tay giúp cháu trả oán, ơn ấy cháu chẳng dám quên.

Mã-Ngọc giật nảy người, vội dịch sang tiếng Trung-quốc cho các sư đệ cùng hiểu.

Khuru-xứ-Cơ và Vương-xứ-Nhất vốn quý mến Quách-Tĩnh như con, nên khi nghe tin ấy, mặt mày biến sắc, gợn hỏi lý do,

Mã-Ngọc đem lời nói lại, Hoa-Tranh công chúa trở vào Dương-Khang nói :

— Xin hai đạo-trưởng cật vấn tên này sẽ rõ ngọn ngành. Vì tên này vừa nói với cháu là chính mắt hắn đã trông thấy hung thủ sát hại Quách-Tĩnh.

Dương-Khang nhận thấy nàng công chúa xứ Mông-cổ vốn có quen thân với Mã-Ngọc, hai bên đều dùng tiếng Mông-cổ nói chuyện với nhau, biết đâu họ thổ lộ tâm tình, và rõ được việc xáo trá của mình thì hỏng. Bởi vậy, chàng bước đến bên Đa-Lôi nói nhỏ, nhờ viên thông dịch nói lại giùm :

— Nếu đứng đây nói chuyện nhiều với các vị đạo trưởng Trung-quốc e lộ chuyện, tên hung thủ có cơ hội trốn mất. Vậy xin

đệ tử vương gia và hai vị hồ tướng hầy. lách ra chỗ đầu làng kia cho kín đáo hơn. Chốc lát tối xiu đến hầu quí vị, dẫn đi bất kể thú.

Đã-Lôi cho là phải, gặt đầu, kéo luôn Hoa-Tranh công chúa và mọi bọn tránh ra phía rừng tùng, đầu thôn Nguru-gia, chờ ở đấy.

Khuru-xư-Cơ trợn mắt quát hỏi Dương-Khang :

— Đứa nào dám đánh chết Quách-Tĩnh, khai mau ?

Dương-Khang bị hỏi bất ngờ, cúi mặt suy nghĩ :

— Chính mình đã dùng dao đâm chết Quách-Tĩnh, bây giờ biết đồ cho ai ? Nguy quá !

Nhưng Dương-Khang là đứa gian-ngoan, để đầu không có những mưu mô hiểm hóc.

Chàng thăm nghĩ :

— Được rồi ! Đã vậy ta cứ khai chò một người võ công cực giỏi, để chúng bay đâm thù, kết án giết họ lẫn nhau cho chết ! Chúng bay chết-hết thì ta cứ việc ung dung hưởng lạc.

Nghĩ thế, Dương-Khang giả cách sợ sệt, thưa :

— Thưa sư phụ, đệ tử khai ra e mang họa vào thân. Nhưng sư-phụ đã hỏi, lẽ nào con tiếc mạng mà chẳng tỏ bày. Chính người giết anh Tĩnh con là Hoàng-được-Sư, chúa đảo Đào-hoa đó.

Khuru-xư-Cơ trước đây đã được tin Hoàng-được-Sư đi tìm giết bọn Giang-nam Lục-quái, các vị sư phụ của Quách-Tĩnh, nay Dương-Khang lại bảo là Hoàng-được-Sư đã giết Quách-Tĩnh thì thật đúng lý, còn chỗ nào nghi ngờ được nữa.

Các vị đạo-trưởng đưa mắt nhìn nhau không ai nói lời nào, mà công như đang nổi cơn sóng gió.

Bỗng từ xa vọng lại một tràng cười hô hô, theo sau một tiếng người là hét, hét như khánh vỡ, chuông rền, đâm nhói vào tai mọi người. Sau cũng lại có tiếng người khác nữa chỉ nghe tiếng thờ, nhưng tiếng thờ lại có ý vừa đuổi theo vừa chống đối với hai thứ tiếng cười là của hai người trước.

Tiếng thờ của người thứ ba tuy nhỏ, nhưng cũng đủ làm cho cả bọn Mã-Ngọc nghe rõ.

Bà loại âm thanh đặc biệt, vừa xuất hiện ở đầu thôn, rồi cứ lần xa mãi, xa mãi cho đến lúc tắt hẳn.

Khuru-Xư-Cơ đưa tay bắt gió, mặt lộ nét lo âu, nói lớn :

— Lạ thật ! Tiếng cười hô hô của người chạy trước đúng là tiếng người quen thuộc ! À ! À ! Đúng là Châu-Bá-Thông sư thúc. Sư-thúc vẫn còn sống trên trần thế này ư ? Hay quá !

Cả bọn Mã-Ngọc đều tỏ vẻ nghi ngờ, lo lắng, mừng vui chẳng khác Xư-Cơ. Vì họ cho rằng Châu-Bá-Thông đã vắng mặt hơn mười lăm năm rồi, chẳng lẽ còn sống hay sao ? Nhưng họ đều tin tưởng rằng tại Xư-Cơ đã nghe ít khi lắm.

Lại thấy ba thứ tiếng ấy vắng vắng ở phía chính Đông, đầu thôn Nguru-gia. Tuy có tiếng cao, tiếng thấp, và hơi thở hun hứ không đồng giọng nhau, nhưng lại phôi vào nhau cực kỳ hòa hài tế nhị. Lần lần tiếng ấy bị loãng vào không khí và mất hút.

Tôn-Bát-Nhị nói :

— Xin ba Sư-Ca đuổi theo họ để xem thực hư.

Vương-Xư-Nhật phụ họa :

— Tiếng thét và tiếng thở hun hứ kia đúng là tiếng hai người theo đuổi tiếng cười hô hô của Châu sư-thúc vậy !

Mã-Ngọc gặt đầu, nói :

— Đúng rồi ! Nhưng xét thấy hai người sau đuổi bắt sư-thúc, võ thuật cũng chẳng kém gì sư-thúc. Chẳng hiểu họ là ai ? Từ phương nào đến ? Tuy Châu sư-thúc nhà mình cực giỏi, nhưng bị vào cảnh một địch với hai thật là nguy khốn.

Bốn vị cao thủ Toàn-Chân chú hết tinh thần và dồn vào thỉnh giác, để biết đường lối đuổi theo. Nhưng nghe ngóng đến một lúc lâu chẳng ai thấy gì, mọi người đều biết rằng ba quái khách đã chạy xa đến hàng mấy dặm rồi, mà lượng sức mình cũng không sao đuổi kịp, nên đành bỏ ý kiến của Tôn-Bát-Nhị.

Tôn-bát-Nhị lại nói :

— Có Đàm sư-ca ứng trực ngoài đầu thôn, nếu sư-ca bắt gặp ba người này đuổi nhau, thế nào sư-ca cũng giúp Châu sư-thúc một tay, chống lại với hai người kia.

Ý của Tôn-bát-Nhị muốn gọi cho Mã-Ngọc sai Đàm-xư-Đoan theo dõi cuộc chạy này.

Nhưng Xư-Cơ đã cướp lời, đáp :

— Tất nhiên Đàm sư-ca không thể đuổi theo họ kịp, nhưng đầu

sao cũng tỏ ra cho sự thực biết có bọn ta ở đây để sự thực chực thẳng vào thôn mà họp mặt nhau.

Hoàng-Dung ngồi trong mặt thất nghi rõ các đạo sĩ bàn bạc với nhau, nâng bực mình và cũng không khỏi tức cười.

— Cha ta và lão « Độc-Vật » đang say cuộc chạy đua với lão Ngoan-Đông để so ai hơn ai kém, làm một trò chơi cho đỡ buồn đây thôi, chớ đâu phải đánh nhau? Mà nếu có đánh nhau thì cũng như đem núi bổ xuống biển có ăn nhằm gì đâu mà bàn tính! Đừng nói đến cha ta làm chi, một mình lão « Độc-vật » kia « ngoáp ngoáp » cho vài cái, cả bọn cũng tan xác rồi!

Mã-Ngọc nghiêm trang vẫy tay một cái, cả bọn rầm-rạp bước vào trong điện, chia nhau thứ tự ngồi xuống. Dương-Khang buộc lòng phải đứng hầu bên sự phụ Khuru-Xử-Cơ.

Khuru-Xử-Cơ gật gò hỏi:

— Bây giờ mấy họ Hoàng tên Nhan-Khang hay họ Dương tên Khang?

Dương-Khang thoáng thấy Xử-Cơ thoáng mắt nhìn, luồng hào quang chói rọi, sợ quá, biết rằng lúc này chàng chỉ đáp một câu hồ hiên cũng đủ bỏ mạng, nên vội thưa:

— Nếu con không được sự phụ, Mã sư bị, Vương sư thúc chỉ điểm, bỏ chỗ tối tìm chỗ sáng, thì nay con vẫn còn mù quáng nhận giặc làm cha. Nay con lấy lại họ Dương, và vừa rồi con có cúng Mộc-Niệm-Tử thế mười đem hải cốt của song-thần tự mã Yên-kinh về mai táng quê nhà. Vì vậy Niệm-Tử mới chịu đón con nơi cửa điện lúc này...

Khuru-Xử-Cơ thấy Dương-Khang đáp ứng thông suốt, lại tỏ ra hiểu-đạo, an-nãn, nên rất hài lòng, luôn luôn gật đầu gật ý.

Còn Thiết-Cước-Tiên Vương-Xử-Nhật trước kia ở Yên-kinh thấy Dương-Khang từ chối hôn sự với Mộc-Niệm-Tử sau khi tự vô chiêu thân, nay lại thỏa hợp đi đôi với nhau, ông ta đánh mình cho là Dương-Khang đã hối cải thật sự. Vì vậy ông ta chẳng những ngợi khen mà còn yêu mến Dương-Khang nữa.

Khuru-Xử-Cơ liếc nhìn Dương-Khang thấy sau lưng chàng có đất mũi đoàn kích, vội đưa tay rút lấy, ngắm nghía một hồi rồi nói:

— Trước đây mười chín năm, cũng ở chốn này, ta gặp cha và bác con, cả ba kết tình huynh đệ... Thế mà thời gian trôi chẳng khác nào giấc mộng. Mũi kích cổ vật còn đây, mà hai bạc ghiết của ta đã ra người thiên-cổ thật đau đớn... Ôi, Quách-Khiếu-Thiên! Ôi Dương-Thiết-Tâm! Ta đã về đây mà hai hiền hữu đâu cả?

Nguyên mũi đoàn kích này trước kia là của Quách-Khiếu-Thiên, hôm trước Hoàng-Nhan-Liệt nhớ đến Bao-Tích-Nhược, đổi nếp đi tìm dấu xưa tích cũ, nhưng khi đến nơi, nhà cửa Bao-Tích-Nhược đã tan tành chỉ còn một đồng đất. Nhan-Liệt lượm được mũi đoàn kích, vật di-tích của Quách-Khiếu-Thiên, đem về điện, bắt đồ trong lúc gục xuống bàn ngủ say, Dương-Khang trông thấy đã toan dùng nó để kết thúc mạng sống của Nhan-Liệt. Nhưng vì Dương-Khang không đủ can đảm, nên lại đem giấu vào người. Sau đó, Dương-Khang lại dùng nó giết Âu-Dương Công-tử, rồi cất vào người.

Nay Khuru-Xử-Cơ trông thấy, nhớ lại đi vật người bạn xưa, động lòng than thở.

Ở trong mặt thất, Hoàng-Dung tay áp chặt Quách-Tĩnh luyện công, mặt không ngớt nhìn ra lỗ kính. Bây giờ, nàng thấy có sự như vậy, nên nhường hẳn chỗ Quách-Tĩnh theo dõi cực diện bên ngoài. Không phải Hoàng-Dung không muốn tỏ mò, song nàng có thâm ý là để cho Quách-Tĩnh nhìn rõ sự thực và hành động xáo quyet của Dương-Khang để chàng có một nhận định đối với người em phản phúc đó, tránh những điều tai hại cho bản thân về sau.

Quả nhiên, Quách-Tĩnh nhìn thấy Dương-đệ quá sức lưu manh, diễn kịch tuyệt khéo, lừa thầy phản bạn, đối cả mẹ cha. Con người như thế không còn chút tín nghĩa, đúng như lời của Hoàng-Dung đã nhận định từ trước.

Dù Quách-Tĩnh là kẻ thực thà, đầy tình thương và nhân hậu, cũng phải cảm thấy không thể nào gần nhau, thân nhau được nữa, nếu Dương-Khang không kịp thời sửa chữa cải hối.

Khi Quách-Tĩnh nhìn thấy Khuru-Xử-Cơ lượm mũi kích than van như vậy, Quách-Tĩnh cực đau lòng, càng thương cha, chú bao nhiêu lại càng cảm phục Xử-Cơ bấy nhiêu. Quách-Tĩnh định ý sao khi khỏi bệnh sẽ xin Xử-Cơ lấy mũi đoàn-kích lại để đeo vào người, dùng làm vật kỷ niệm của cha, thấy kích tức là thấy cha vậy.

Chàng quay lại sụt sùi nói với Hoàng-Dung:

— Trong đời không có gì thống thiết bằng tình phụ tử. Em mất mẹ từ thuở còn thơ. Anh mất cha từ lúc lọt lòng mẹ, thật cũng với hoàn cảnh đau buồn.

Chợt nghe Khuru-Xứ-Cơ chất vấn Dương-Khang về chuyện Hoàng-Dược-Sư giết Quách-Tĩnh.

Dương-Khang đã có dự ý sẵn, nên mặc dầu câu chuyện bị, chàng nói rất thông suốt, khiến cho các vị đạo sĩ đình mình tin tưởng mười phần.

Quách-Tĩnh thờ dài, nhìn Dương-Khang mà lòng cảm-hiền quá sức, muốn tung cửa chạy ra, lột trần mặt nạ của Dương-Khang trước mặt mọi người cho bỏ giết, song Hoàng-Dung cản lại, bảo phải dần dần. Dương-Khang tuy đứng đây, song lòng cảm thấy xôn-xang, mối lo lắng hiện ra trên mặt.

Vương-xứ-Nhất thấy thế, nghĩ Dương-Khang buồn việc khác, mà việc buồn ấy ở đây riêng có ông hiểu, nên ông hết nhìn Dương-Khang lại nhìn Mục-niệm-Tử, rồi nói :

— Hai cô cậu đã làm lễ thành hôn với nhau chưa ?

Dương-Khang đáp :

— Dạ chưa ! Con có ý định khi nào giết được kẻ thù của cha mẹ và bác con thì hai đứa mới cưới nhau.

Vương-xứ-Nhất tưởng Dương-Khang nói thật, nên khen ngợi chẳng cùng. Ông ta khuyên Dương-Khang cứ việc làm làm lễ thành hôn trước rồi sẽ trả mối phụ thù cũng chẳng sao. Phạm không phải là kẻ đi tu, mà chận đường con cái cũng là một tội đại bất hiếu.

Dương-Khang cảm thấy như được một luồng gió mát tạt vào lòng. Chàng liếc nhìn trộm Mục-niệm-Tử một cái rồi nhườn miệng cười. Bốn mắt chạm nhau, cả hai đều găm mặt xuống đất.

Vương-xứ-Nhất thoáng thấy đôi trai gái nhìn nhau, không tỏ vẻ phân đối, ông cười hề hề, quay sang nói với Khuru-xứ-Cơ :

— Hôm nay cho trẻ thành hôn được không sư huynh ? Sư huynh thay mặt cho cha mẹ hai bên tác thành cho đôi lứa, tưởng cũng hợp tình hợp lý lắm chứ ?

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đang cúi đầu nhìn vào lỗ kính, thấy Vương-xứ-Nhất bàn như vậy, cả hai đều giật mình to sớ.

Hoàng-Dung lầm bầm :

— Chết rồi ! Tôi nay lại chứng kiến một cuộc động phòng nữa ư ? Như thế thì thực nguy khốn.

Quách-Tĩnh lo lắng, thờ dài dặn Hoàng-Dung :

— Nếu anh có đại thì em hức mệnh năm bảy lần áo da nhấm vào mặt anh nhé ?

Hoàng-Dung mỉm cười gạt đầu nhưng lòng cảm thấy ẹ thẹn.

Bên ngoài Dương-Khang hớn hờ vãi dài Khuru-Xứ-Cơ một cái, và nói :

— Kính nhờ các vị tôn sư tác hợp cho chúng con, chúng con thật vạn hạnh.

Bất ngờ, Mục-Niệm-Tử nghiêm mặt nhìn Dương-Khang, nói :

— Được lắm, song trước đây có chư vị tôn sư, anh phải nhận một điều kiện do tôi cầu mong ! Vì lẽ hôn nhân là một yếu tố cần thiết mà tôi phải quyết định.

Thấy Mục-Niệm-Tử nói năng rắn rỏi, và bạo dạn, nên Khuru-Xứ-Cơ mỉm cười, vừa khien vừa hỏi :

— Hay lắm ! Châu cứ việc nói đi, bản đạo sẽ lấy danh dự thay mặt Dương lão anh hùng bảo đảm điều kiện cháu muốn.

Mục-Niệm-Tử khẳng khái lên tiếng :

— Cha nuôi của cháu bị Hoàng-Nhan-Liệt gian tặc giết chết, và bức hiếp chết cả mẹ cháu, anh Khang cũng đã thấy tận mắt.

Vậy cháu cầu mong lúc nào tay anh cắt đầu Hoàng-Nhan-Liệt gian tặc báo cứu lúc ấy cháu sẽ thành thân. Còn như chỉ dùng lời nói suông qua cửa miệng chẳng khác nào nước đổ đầu vịt.

Mục-niệm-Tử buộc Dương-Khang như vậy là nàng thừa hiểu lòng dạ Dương-Khang đảo điên không thể nào lường được.

Khuru-Xứ-Cơ tán thưởng và nói :

— Hay lắm ! Hay lắm ! Lời nói vàng ngọc của Mục cô nương thật đúng với tâm khảm ta. Vậy Khang con có thuận chẳng ?

Dương-Khang thấy Mục-Niệm-Tử buộc câu danh thép, lại được Xứ-Cơ tán đồng, nên lúng túng chưa biết phải trả lời làm sao. Tuy nhiên, thâm tâm chàng vẫn một mực nghĩ đến cảnh phong lưu vương giả, cho nên cố tìm cách đổi gạt thế nào vẹn được đôi đường.

Chàng đang cúi mặt suy nghĩ thì chợt ngoài cửa đã điểm có một giọng nói hát vào vừa lớn vừa mạnh theo điệu « Liên-hoa-lạc ». Tiếp đó lại có một giọng khác trở lên kêu van xin tiền :

— Kính chúc Lão-gia vạn sự như ý, đôi thương cho kẻ nghèo đồng tiền bát gạo.

Mục-Niệm-Từ nghe tiếng quen quen, vội quay đầu ra, thì thấy cửa diêm sàng sàng hai người ăn mày, một người vừa cao vừa mập, một người vừa thấp vừa gầy. Cả hai đều có bộ mặt quốc thước khác đời.

Mục-Niệm-Từ nhớ ngay chuyện xưa, lúc nàng mười ba tuổi, theo cha mẹ về. Một bữa cha nàng đi vắng, nàng gặp hai người ăn mày này bị thương nằm phục ngoài đường không ai dòm ngó. Nàng thương tình, vội dìu họ vào nhà buộc thuốc cứu họ. Vì nàng có công như vậy nên được bang chủ họ là Hồng-Thất-Công thương nàng, trả ơn cho nàng bằng cách dạy ba bữa võ nghệ.

Mục-Niệm-Từ nhận đúng hai người ăn mày quen thuộc thủa nọ, định chạy ra đón mời, nhưng có một điều nàng cảm thấy hơi lạ là tại làm sao hai người, đó lại cứ chăm chăm nhìn vào cây gậy trúc xanh biếc nơi tay Dương-Khang? Nhìn gậy chán rồi họ lại nhìn vào nhau. Rồi cả hai khúm núm bước đến trước mặt Dương-Khang làm lễ.

Các vị đạo sĩ khi thấy hai người ăn mày bước vào họ đã lưu ý nhận rõ là kẻ hào-hùng, hiển nhiên được võ-công đặc-dị, lại thấy sau lưng hai kẻ ấy có đeo túi cái bị, đủ biết họ là kẻ có chức vị khá cao trong « Khất cái ». Còn chuyện họ đối với Dương-Khang quá sức cung kính, trọng vọng như vậy, các vị đạo-sĩ không hiểu do đâu cả, ai nấy đều thắc mắc.

Chợt thấy người ăn mày thấp và gầy ngẩng đầu lên hỏi Dương-Khang :

— Nhân có một hạn đồng bang « Khất cái » báo với bọn tôi, mắt thấy « gậy phép » của Hồng-Bang chủ ở trong Kinh-đó Lâm-An nên bọn chúng tôi chia nhau tìm khắp bốn phương, may mà được thấy tại đây ! Vậy xin phép hỏi quý ông bang chủ chúng tôi hiện nay ăn xin xử nào ?

Dương-Khang tuy lợm được chiếc gậy trúc xanh biếc cầm tay, nhưng đối với lai lịch nó, và cách sử dụng nó hoàn toàn mù tịt. Mà nay bị một ông ăn mày hỏi như vậy, chàng cũng từng chẳng biết trả lời làm sao, chỉ còn một nước lên mặt hồng hách, làm oai để cho hai người kia khỏi hỏi nữa. Chàng trợn mắt « ừ hự » mấy tiếng.

Theo qui-củ của bang « Khất cái » toàn quốc, thì khi đứng viên trong bóng nhìn thấy gậy trúc xanh biếc, bất kỳ kẻ cầm nó là ai,

cũng phải quí trọng như chính bản thân của vị Bang-chủ. Cho nên tại đây, hai tay chửi sặc, trong bang, thấy Dương-Khang cực hồng hách, mặc dù lòng họ không phục, song bên ngoài cũng cứ giữ lễ với người cầm chiếc « gậy phép ».

Lại đến người ăn mày cao và mập cất tiếng, hướng vào Dương-Khang, hỏi :

— Đại-hội ăn mày tại đất Nhạc-xuyên, ngày giờ đã quá khản bách, về chi Đôn-lộ, ngài Giảng trưởng lão cũng đã khởi hành trước đây bảy ngày rồi !

Dương-Khang thấy cử chỉ hồng hách của mình có kết quả, bèn tiếp tục vênh vác, ừ hự thêm mấy tiếng nữa, không đáp lời nào.

Người ăn mày gầy và thấp, lên tiếng :

— Kính thưa Tôn giá ! Để từ chi vì tìm « gậy phép » của ngài bang chủ chỉ tôn nên bị chạm mất kỳ hạn. Vậy xin phép cho đệ từ lên đường, hoặc nếu Tôn giá có muốn ngày nay cùng đi đệ từ xin hướng dẫn tận tình hầu hạ.

Dương-Khang hết sức kinh ngạc, chẳng biết cây gậy mình cầm trong tay có hiệu lực như thế nào, khiến bọn ăn mày kính trọng dường ấy. Bản tâm chàng đã mong tìm cách xa được vị sư phụ họ Khưu càng sớm càng hay, để còn đủ thì giờ theo Hoàng-nhan-Liệt thực hiện « chiến lược » của mình, nay đang bị kẻ lại được tên này cức cức tận tụy, vô tình đã gỡ rối cho Dương-Khang.

Chàng vội dung cơ hội, quý xuống làm lễ bốn vị đạo sĩ và van xin :

— Để từ có việc quan trọng tại thân, rất tiếc không thể ở lại đây hầu hạ chư vị Tôn sư, kính xin chư vị Tôn sư tha tội cho.

Cả bọn Mã-Ngọc đều ngầm hiểu rằng Dương-Khang với bang Khất-Cái chắc có nhiều chuyện liên quan mật thiết, mà bang Khất-Cái thanh thế hùng hào, vốn là một bang lớn nhất trong nước dưới sự chỉ huy của Hồng-Thất-Công, một vị anh hùng cường trược, bạn với tổ sư mình khi trước. Vì vậy chẳng ai muốn ngăn cản Dương-Khang mà lại còn có ý inong cho Dương-Khang giao dịch với bang mật thiết hơn nữa. Ấu cũng là dịp để cho Dương-Khang thấm nhuần thêm sự trung nghĩa.

Sau khi hai người ăn mày đã phục dịch Dương-Khang xong mới dám quay mặt vào bọn Mã-Ngọc làm lễ tương kiến theo đúng nghi tiết của luật giang hồ.

Thấy cách phục sức nhà đạo, hai người ăn mày hiểu họ thuộc chính giáo Toàn-Chân, mà giáo phái Toàn-Chân xưa nay vẫn được báng Thất-Cối hăm dọa.

Hơn nữa, họ thấy toàn là bạc thầy của ngài Tôn-giá (Dương-Khang) cầm chiếc « gậy phép » bắt hủ trong bang, thành thử họ càng khâm tớn hơn nữa.

Thật ra, thâm tâm họ đã ngờ rằng biết đâu Tôn-giá này đây đã chẳng được Hồng-Bang-Chủ truyền ngôi cho rồi cũng nên, có điều ngại kén, không muốn bộc lộ ra với nên chỉ « ú hủ » mà thôi. Nếu không, chiếc gậy kia vốn liền mệnh với Hồng-bang-chủ, tại sao bị lạc vào tay người lạ cho được.

Đình ninh Dương-Khang là vị thừa kế Bang chủ của Hồng-Thất-Công, nên hai chức sắc ăn mày xưng hô với bọn Mã-Ngọc đều dùng danh từ « tiền bối », mặc dầu tuổi của họ không kém các vị Đạo-sĩ Toàn-Chân.

Mục-Niệm-Từ vui vẻ nhắc đến chuyện cứu mạng khi xưa, hai người ăn mày nhận tạ ngay, nên đối với Dương-Khang họ lại càng thêm tôn kính. Và họ lại mời cả Mục-Niệm-Từ đến Nhạc-Xuyên dự hội với họ.

Mục-Niệm-Từ nài tánh hiếu kỳ, vả lại nặng cũng muốn gặp mặt Hồng-Thất-Công để bài kiến, nên nhận lời.

Thế là hai người ăn mày và hai vợ chồng chưa cưới của Dương-Khang lật đặt hương vào các vị đạo-sĩ Toàn-Chân bài lạy ra khỏi cửa điếm, nhám phía Nhạc-Xuyên tiến bước.

Đêm ấy, anh em Mã-Ngọc chịu ngủ lại điếm để chờ tin tức bọn Đàm-Xứ-Đoan.

Mãi đến khuya hôm ấy, họ mới nghe tiếng thét khá dài từ phía đầu thôn, thì Tôn-Bất-Nhị hối hả nói :

— Ấy đó? Đúng là tiếng của Đàm-sư-ca báo hiệu đã về.

Bốn vị đạo-sĩ phái Toàn-chân đang ngồi xếp bằng trong đã điếm, luyện khí vận công, bỗng nghe tiếng thét ấy, Mã-Ngọc liền hú lên một tiếng đáp lại. Âm thanh vang vang nên có hơn mấy dặm.

Đã thấy ngoài cửa có một bọn người loang loáng chạy vào. Đó là Hách-Đại-Thông.

Hoàng-Dung chưa được rõ mặt vị này, nên với báo Quách-Tĩnh đem vào lỗ kính xem thử.

Giữa lúc đó trang treo đầu vách, đêm tối của mồng năm tháng bảy đầu thu, chiếu qua song cửa lên vào lòng điếm.

Dưới trăng, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung nhìn thấy các vị đạo-sĩ này toàn hình đã mập lại cao, mặt mũi phi ra, khoác chiếc áo dài tay rộng, so với lối phục sức của bọn Mã-Ngọc thì có nhiều điểm khác lạ.

Nguyên, vị Quàng-Linh-Tử Hách-Đại-Thông này thuộc vào hạng thứ sáu trong Toàn-Chân thất tử. Khi chưa giác ngộ tu hành, thì Hách-Đại-Thông là tay cự phú của phủ Hải-Linh thuộc tỉnh Sơn-Đông chuyên nghiên cứu Địa-lý, sau đến thạch động Yên-Hà thì ông ta bài Vương-Trùng-Dương làm thầy bỏ hết chuyện đời, theo đạo.

Ngày Vương-Trùng-Dương thu nhận vào Toàn-Chân phái có phất cho Hách-Đại-Thông một chiếc áo, nhưng ông ta xé cụt tay, trao cho Hách-Đại-Thông và dặn :

— Đừng phiền mặc áo cụt tay, tất còn thành đạo.

Câu nói của Vương-Trùng-Dương có một ẩn ý là bảo Hách-Đại-Thông cởi bỏ mọi ý nghĩ cạo sang ở đời, để tâm cho thanh tịnh.

Thế là Hách-Đại-Thông từ đó lúc nào cũng nhớ đến sư phụ, và mãi mãi mặc áo cụt tay để giữ lời giáo huấn lúc mới nhập môn.

Khưu-Xứ-Cơ vốn nóng tính, thấy Hách-Đại-Thông bước vào đã cất tiếng lối ngay :

— Có phải Châu-sư, thúc không? Ai đã đuổi theo Châu-sư thúc? Đại-Thông lúc đầu, nói :

— Công phu của đệ-nông cạn, chỉ chạy đuổi theo được bảy tám dặm thì bóng của Châu-sư thúc và hai người kia mất hút. Nhưng Đàm-sư-ca và Lưu-sư-ca còn cố theo dõi.

Mã-Ngọc gật đầu an ủi :

— Hách-sư đệ như thế cũng khá tận khổ, vậy hãy ngồi xuống đây nghỉ ngơi.

Hách-Đại-Thông được lệnh mới dám ngồi xuống theo lối xếp bằng tham thiền nhập định, để vận hơi cho chạy một lượt khắp đại huyệt.

Đoạn ông ta lên tiếng :

— Khi đệ trở về báo tiếp có gặp sáu người lạ mặt ở Chu-Vương-Miếu! Nhìn qua, đệ đoán biết họ là Giang-Nam-Lục-quái, nhóm người nghĩa hiệp mà Khưu-sư-huynh hằng mong gặp họ.

Khưu-Xứ-Cơ hỏi lên :

— Thế sao sư đệ không hỏi thử họ là ai.

Hách-Đại-Thông nói :

— Có lẽ Đệ có hội kiến, thì đúng họ là Giang-nam Lục-quái.

Khuru-Xứ-Cơ reo lên :

— Hay lắm ! Thế nay họ trú ngụ nơi đâu ?

Đại-Thông nói :

— Họ vẫn ở trong miếu Chu-Vương. Theo họ nói thì họ vừa ra Đông-hải, viếng đảo Đào-Hoa, mới về đến.

Khuru-Xứ-Cơ giết mình đánh thót một cái, hỏi vợ :

— Chà chà ! to gan thật, dám tìm đến đảo Đào-Hoa ! Hèn nào bọn ta tìm mãi mà không gặp.

Hách-Đại-Thông lại nói :

— Đệ lại được nghe vị cầm đầu lục-quái là Kha-Trần-Ác nói trước khi ở Quy-vân trang, lục-quái có ước với Hoàng-Dược-Sư, hội mặt tại đảo Đào-Hoa, không ngờ khi bọn họ đến đảo thì Hoàng-Dược-Sư lại vắng.

Mã-Ngọc hỏi :

— Sư đệ có cho lục-quái biết có bọn ta đến đây không ?

Đại-Thông nói :

— Có, tiện đệ có nói diển đó, và Kha-Trần-Ác hẹn vài hôm sẽ đến đây bãi phỏng.

Quách-Tĩnh thấy sáu vị ân-sư mình đến đảo Đào-Hoa được trở về toàn vẹn thì cũng an lòng. Chẳng thăm phục lời nói của sáu vị ân-sư quả chẳng sai.

Vào giờ này, Quách-Tĩnh luyện công được năm ngày năm đêm, vết thương trong mình đã giảm đến quá nửa.

Hoàng-Dung nhân lúc nghỉ tay, làm trò đùa, quì gối xuống đất hướng vào Quách-Tĩnh chúc lời vạn phúc.

Quách-Tĩnh cũng với hoàn lễ, nói lời đa tạ.

Hoàng-Dung thò thẻ với Quách-Tĩnh :

— Tại sao chúng ta chỉ mới ngồi trong mặt thất có năm ngày năm đêm mà ở ngoài sự diển biến lạ lùng, mọi việc đều có liên hệ đến chúng ta. Em đoán chắc có nhiều việc quan trọng nữa. Bối vì, các vị đạo trưởng còn ngồi kia, mà có Giang-nam Lục-quái cũng hẹn đến nơi đây.

Quách-Tĩnh gật đầu, cho lời dự đoán của Hoàng-Dung quả thật không sai.

Thật vậy, sự việc lắng đọng theo thời gian, để chờ cơ hội bộc phát.

Thì vào khoảng trưa ngày sáu, về phía đầu thôn Ngưu-gia có một tiếng la cực lớn :

Khuru-xứ-Cơ reo lên :

— A ! Đó là ngũ sư-đệ đang dẫn một vị yô-lâm cao thủ về đây. Nhưng chẳng hiểu đó là vị nào.

Thế là năm vị đạo-trưởng của phái Toàn-chân nghiêng mình đứng lên một lượt. Dẫn-chí-Bình theo sau hầu. Đoàn, Mã-Ngọc khoác tay một cái, tức là cả bọn tiến ra cửa, chẳng khác hậu đồn một đại khách thuộc vào hạng tiền bối.

Quả nhiên vừa ra đến cửa, thì sáu vị đạo-sĩ của phái Toàn-chân đã nhìn thấy Lưu-xứ-Huyền theo sau một vị lão trưởng, đầu râu bạc trắng như tuyết, vừa tới điểm.

Lão-trưởng mình khoác áo ngắn hoàng cát, chân đi giày cỏ, tay cầm cây quạt đại hồ, vừa nói vừa cười, chuyện vãn với Lưu-xứ-Huyền.

Khi nhìn thấy sáu vị đạo-sĩ bước ra vái chào, lão-trưởng chỉ nhếch mép, gật đầu, ra về xem thường, không để ý.

Lưu-xứ-Huyền hướng vào nội bọn, đưa tay giới thiệu :

— Thừa đại-sư-ta và các anh em, ngài này là nức tiếng trong hoàn vũ, đáng là bậc tiền bối của chúng ta, cô biệt danh là « Thiết chương thủy thương phiêu » Cứu lão đó. Nay chúng ta được ngài chiếu cố thật là quả vạn hạnh.

Hoàng-Dung nghe Lưu-xứ-Huyền giới thiệu và ca tụng Cứu lão Thiên-Nhận, không khỏi tức cười, khẽ lấy khuỷu tay chọi vào lưng Quách-Tĩnh một cái. Quách-Tĩnh cũng cười phụ họa, vì họ đều có cảm tưởng :

— Chờ xem lão già mặt trâu râu cáo có mượn tiếng đối đời, lừa bịp nổi thất-tứ Toàn-chân chăng ?

Mã-Ngọc và Khuru-xứ-Cơ nói năng với Cứu-Thiên-Nhận tỏ vẻ mười phần cung kính. Cứu-Thiên-Nhận được dịp tỏ tài hùng biện nói thao thao bất tuyệt. Sau cùng, Khuru-xứ-Cơ hỏi thăm Thiên-Nhận có gặp sư-thúc của ông họ Châu tên Bá-Thông chăng ?

Thiên-Nhận vênh vênh tự đắc đáp:

— Bì-Thông ầy à ! Chết toi vào tay Hoàng-được-Sư lâu rồi !

Cả bọn Toàn-Chân giết mình ! Lưu-xử-Huyền khảng khái cãi chính :

— Dạ, quả không đúng ! Hôm qua chính mắt tiễn nhân này có nhìn thấy rõ sư-thúc. Vì ông chạy lẹ quá nên tiễn nhân không sao đuổi kịp.

Cửu-thiên-Nhận ngàng mặt một lúc, mỉm cười không đáp, song thăm thăm tìm mọo dõi để bịp bọn Toàn-Chân.

Khuru-xử-Cơ ầy này đưa mắt hỏi Lưu-xử-Huyền :

— Ngươi-đệ ! Em có nhìn rõ hai người đuổi theo sau sư-thúc là ai chăng ?

Lưu-xử-Huyền đáp :

— Em không biết dịch danh hai người ầy, nhưng em nhìn thấy một người mặc áo bào trắng, một người mặc áo bào xanh. Cả hai đều tung mình chạy như gió. Trong hai người đó thì em thấy người mặc áo xanh mặt mày cổ-quái, má phỉ ra chẳng khác một kẻ chết sinh.

Cửu-thiên-Nhận hỏi trước đã trông thấy Hoàng-được-Sư một lần ở Quy-vân-trang. Lúc ầy Hoàng-được-Sư cũng đeo mặt nạ, mặc áo xanh, nên ông ta chớp lấy cơ hội, nói hớt :

— A phải ! Phải lắm ! Người giết lão Ngoan-Đông, sư-thúc của quý vị, chính là người mặc áo xanh, mặt phỉ đấy. Chỉ có người đó mới đủ bản lĩnh giết chết lão Ngoan-Đông. Hẳn đúng là họ Hoàng tên Được-Sư, con quý Đông-Tà đấy mà ! Trời ơi ! Thương hại cho lão Ngoan-Đông, khi ta chạy đến can thiệp thì hắn đã ra người thiên-cò ! Thật đáng tiếc cho công trình của ta.

Lâu nay tiếng tăm của Cửu-thiên-Nhận đã được đời suy-tôn là « Thiết-Chương Thủy-Thượng Phiêu », một khi đã nói ra mồm thì lời ầy phải là khuôn vàng thước ngọc, lẽ đâu bọn Mã-Ngọc dám cho là ông ta nói khoét. Mà nói khoét với dụng ý gì khi đôi bên không có cừu hận gì nhau. Hơn nữa danh dự của ông ta như nước sông còn bọn Mã-Ngọc chỉ nước giếng, đâu có lợi dụng gì nhau.

Các vị đạo-sĩ trong phái Toàn-Chân không biết đầu mà tin được. Chính tại họ vừa nghe tiếng cười của Châu-bá-Thông mà Cửu-thiên-Nhận lại bảo là Châu-bá-Thông đã chết !

Lưu-xử-Huyền thấy Cửu-thiên-Nhận là vị võ-lâm cao-thủ, thuộc loại thượng đẳng tiền bối. Ông ta đã nói thế chẳng lẽ mình dám

cãi mãi, sợ các sư-huynh mình cho là bất kính, nên lựa lời khéo léo, nói :

— Chỉ có Đạm sư-huynh tôi lanh chân đuổi theo, may ra có chứng kiến được sư-thúc tôi bị hại ! Còn phư nói sư-thúc tôi đã chết từ lâu, quả tôi không dám tin. Vì mới vừa rồi, chính mắt tôi nhìn thấy. Mặc dù nhìn thấy sau lưng, nhưng không thể nào lầm lẫn.

Tôn-bất-Nhị búi ngời, lên tiếng :

— Biết đâu Đạm sư-ca cũng bị lão-tặc...

Nói đến đây, Tôn-thất-Nhị ngưng hẳn vì Bất-Nhị sợ nhớ lời khuyên của Mã-Ngọc (chồng bà trước khi nhập đạo) cần phải lịch sự đối với mọi người, dầu kẻ đó là người thù.

Vì lẽ lời bà im tiếng, đưa mắt nhìn Mã-Ngọc, thì thấy Mã-Ngọc đang nhìn phía xa xa, tưởng như mong đợi một sự phi phàng sắp đến.

Chợt Khuru-xử-Cơ tuốt kiếm nghe soạt một tiếng, và quát :

— Chúng ta mau đi cứu Châu sư-thúc và báo đại cừu !

Cửu-thiên-Nhận sợ đề bọn Mã-Ngọc đuổi theo gặp Châu-bá-Thông thì bị mất vì lời nói bịa của mình vừa rồi, nên làm ra vẻ sợ sệt, can ngăn :

— Được-Sư thừa biết các người tụ tập nơi đây. Ta đoán trong chốc lát hẳn sẽ đến ! Vậy thì đề ta ra sức đón đánh Lão-Đông-Tà, giúp các người rửa nhục một bận. Tuy lão đó có nhiều công lực ác hiểm, song ta đã ra tay tất hẳn phải nê.

Sáu vị đạo-sĩ trong phái Toàn-Chân lâu nay nghe tiếng họ Cửu là một bậc tiền bối, võ công ngang hàng với Vương-trùng-Dương sư-tổ, nên một lòng kính nê. Bởi vậy, khi nghe Cửu-thiên-Nhận nói, họ lấy làm cảm mến, cuối cùng bái tiến Cửu lão tiền-bối, đồng thời hợp lại hổ trợ nơi đã điểm để chờ kẻ thù tới « lấy khốe đánh mặt ».

Trước khi ra đi, Cửu-thiên-Nhận co chân nhảy vào ra dăng trước, cách xa hơn sáu bước rồi quay đầu lại xua tay nói với sáu vị đạo-sĩ Toàn-Chân :

— Không cần phải tiễn đưa ta làm gì ! Mặc dù thằng Đông-Tà là đứ đả võ nghệ trum đời, quý khiếp thần kinh, nhưng ta đã cố giết nó thì nó không thể nào thoát khỏi. Nay, các người hãy xem đây.

Dứt lời, Thiên-Nhận co tay quặp lại đằng sau vai, rút ra một cây kiếm sáng loáng, dè mạnh vào rún nghe « chít » một tiếng. Cây kiếm dài lút mắt lưỡi, từ dưới bụng lên đến ngực, chỉ còn lại cái chuôi lộ ra ngoài mà thôi.

Mọi người thấy đều kinh sợ, mặt mày tái ngắt. Cửu-thiên-Nhận vẫn cười hờ hờ quát lớn :

— Trên đời này không có loại đao kiếm nào ta sợ cả. Vậy các người chớ sợ ta không giết được Lão Đông-Tà. Ta đi chuyển này quyết vì các người trừ bạo. Vì phòng ta không gặp được lão quái, mà nó trở lại đây trước, thì các người cũng chớ động, nên thủ. Cứ để nó đó, chờ ta . . . Nghe không ?

Khưu-xử-Cơ khảng khái đáp :

— Thà của Châu sư thúc, chẳng lẽ chúng cháu không tự tay báo T Cửu-thiên-Nhận vẫn để nguyên lưỡi kiếm găm trong bụng than :

— Cũng được ! Nhưng các con ơi ! Quả là kiếp số trời bày không có lối tránh. Vậy nếu các con muốn báo cứu thì ghi vào tâm khảm mấy lời ta dặn đây.

Mĩ-Ngọc vội cúi đầu thưa :

— 'Cúi xin tiền bối làm phúc chỉ điểm.

Cửu-thiên-Nhận đưa tay vỗ vào đốc kiếm cho đảm lút thêm một ít nữa rồi lên mặt nghiêm trang nói :

— Gặp mặt thằng Hoàng-dược-Sư các con phải hợp sức đánh luôn, công hãm không ngớt, để cho nó không kịp thủ đoạn phù chú. Nếu không, đại cứu của các con chẳng những không rita được mà còn gây họa vào thân đó ! Các con nên nhớ lấy ghi lòng.

Dứt lời, Thiên-Nhận chuyển người phăng phăng chạy như bay, đốc kiếm vẫn cắm lù lù trước bụng.

Cả bọn Mĩ-Ngọc đều kinh sợ, đưa mắt nhìn nhau không chớp.

Họ tuy là những tay lẹch lăm giang hồ, kiến thức rộng rãi, nhưng chuyển thọc kiếm vào bụng, như Cửu-thiên-Nhận vừa làm, quả thật họ chưa bao giờ mắt thấy tai nghe. Họ cho rằng Cửu-thiên-Nhận công phu quả sức cao thâm, quả là một quái kiệt đệ nhất trên đời.

Nhưng họ có hiểu đâu rằng, Thiên-Nhận tạo một cây kiếm có ba lông. Lông đầu là mũi kiếm, tuy nhọn, nhưng động nạnh một cái là chui vào lông thứ hai, lông thứ hai là sườn kiếm, hễ đảm mạnh thì lại chui lọt vào lông thứ ba là chuôi kiếm. Vì vậy, khi Cửu-thiên-Nhận đảm mạnh vào bụng một cái, người ngoài tưởng mũi kiếm vào bụng, nhưng thật ra, mũi kiếm đã nằm gọn trong phần chuôi dính vào đai áo.

Ky thuật này, Thiên-Nhận đã đem ra tập luyện nhiều lần, cốt sao cho lanh tay, và xa tầm mắt của người xem.

Vì vậy mà cả sáu vị đạo-sĩ Toàn-chân đã bị Thiên-Nhận lừa bịp một cách dễ dàng.

Tuy làm trò lừa bịp, song Thiên-Nhận đã từng lang thang khắp chôn thực hành nhiệm vụ bán nước buôn dân. Hắn thông tư với Hoàng-nhan-Liệt, mượn tay võ lâm tiến-bồi để đi khuyến dụ anh hùng hào kiệt trong nước. Nếu không chịu về với Nhau-Liệt thì hẳn dùng thủ đoạn hiểm độc, mục đích làm chủ xã cho lũ Đại-Kim, để dâng trọn đất Giang-nam cho ngoại-quốc.

Cho nên, lúc trước vào Quy-vân-Trang, Thiên-Nhận đã khuyến cha con Lục-thừa-Phong, Quách-Tĩnh, Hoàng-Dung và cả Giang-Nam Lục-quái, hòa hoãn với nước Kim đánh Tống đó vậy.

Lúc này, Thiên-Nhận qua đây, gặp thất-tứ Toàn-chân, Thiên-Nhận vẫn biết Thất-tứ Toàn-Chân vẫn nói chí Vương-trùng-Dương, yêu nước thương nòi, nên Thiên-Nhận không dám bày tỏ ý kiến. Tuy nhiên, Thiên-Nhận lại có thâm ý hơn, cố gây ác-cảm giữa chúa đảo Đào-hoa với nhóm Toàn-chân, để họ thù oán, giết nhau, đỡ bớt mối lo cho Hoàng-nhan-Liệt.

Tuy vậy, Cửu-thiên-Nhận lại nhất gan, sợ Hoàng-dược-Sư biết được âm mưu mình thì thế nào Hoàng-dược-Sư cũng đến tận sào huyệt xé xác. Cho nên hắn mới dặn Thất tứ Toàn-chân hãy gặp Hoàng-dược-Sư là đánh liền, đừng cho Hoàng-dược-Sư mở miệng nói gì cả. Đó là Thiên-Nhận đã phòng xa, sợ lộ tẩy, tay bay.

Thất-tứ Toàn-chân lâu nay nghe Hoàng-dược-Sư là phái Tà đạo. Bởi vậy khi thấy Thiên-Nhận nhất đến phò chú là họ càng tin Thiên-Nhận quả có thực tâm giúp họ. Và họ đành nín trong bụng nếu gặp Hoàng-dược-Sư là họ lập tức đánh ngay, không để Hoàng-dược-Sư kịp mở miệng.

Suốt ngày và cả đêm hôm ấy, sáu vị đạo-trưởng trong Toàn-chân ngồi miết ở dĩ-diện, ai ai cũng buồn thương cho lão Ngươn-Đông sư-thúc, không còn muốn ăn uống gì nữa.

Mãi đến nửa đêm Mồng-bảy, mới nghe thấy tiếng người thét, một trước một sau, đuổi nhau xô vào diềm.

Đây giờ sáu vị đạo-sĩ đang ngồi trong ô rơm tham thiền dưỡng

khí. Riêng Doãn-chí-Bình vì công-lực còn non, không chịu nổi nên lần kénh ra ngoài.

Nghe tiếng thét, Chí-Bình bỏ chông dẫy thì nghe Mã-ngọc đã lên tiếng dặn nội bọn :

— Dịch-nhân đã đuổi Đám sư-đệ về đến đây, vậy chư vị hiền-đệ phải lưu ý.

Đêm này lại đúng vào đêm mộng bầy, màn chót thời gian của Quách-Tĩnh luyện công đường thượng. Nhờ lời chỉ dẫn trong cửu âm chân kinh, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung đã chịu theo đây vận hơi điều sức, xưa đubi được nội thương bị kết trong lục phủ ngũ tạng. Ngoài ra vết đao đâm cũng đã liền kín miệng lại.

Mặc khác, nhờ luyện công, sức lực của hai người thêm tăng tiến một bậc khá quan trọng.

Chỉ còn có hai tiếng đồng hồ nữa là toàn-thần Quách-Tĩnh sẽ được công thành viên mãn, và các khớp xương sụn thịt đều được rắn chắc.

Chợt Hoàng-Dung nghe Mã-Ngọc dặn bảo đồng bọn, lấy làm lo lắng. Nàng thầm nghĩ :

— Nếu người đuổi Đám-xứ-Đoan đến đây là thân phụ mình, tất nhiên sẽ bị phải Toàn-chân vậy thôi. Mà mình còn bận hai tiếng đồng hồ nữa mới dứt việc luyện công thì làm sao ra ngoài được để bày tỏ cho mọi người rõ hư thực.

Thực ra, nàng lo cho thân phụ nàng thì ít mà lo cho Thất-tử Toàn-chân thì nhiều. Bởi vì, trong Thất-tử Toàn-chân có hai người đối với Quách-Tĩnh có tình đậm đà khấn khít là Mã-Ngọc và Khuru-xứ-Cơ. Nếu rui ro họ chết hết vào tay thân-phụ nàng thì thật là một việc đau đớn đối với Quách-Tĩnh.

Một phần nữa Hoàng-Dung sợ Quách-Tĩnh trông thấy các vị đạo-sĩ Toàn-Chân làm khốn, nhảy ra giải cứu thì việc luyện công chưa thành, rất thương tổn cho sức khỏe.

Vì đầu, sự việc xảy ra quá hai giờ sau, việc luyện thượng đã hoàn tất, mà Quách-Tĩnh nhảy ra, thì nàng lại sợ cha nàng giận dữ giết Quách-Tĩnh mất.

Nhưng dù sao, nàng nhất định không để cha nàng giết Quách-Tĩnh. Chỉ sợ chàng bỏ dở việc luyện công mà thôi.

Lo lắng như thế, nên Hoàng-Dung ghé vào tai Quách-Tĩnh dặn :

— Anh ạ ! Chỉ còn hai tiếng đồng hồ nữa là xong ! Anh nên ghé lời em dặn nhé ! Dấu bên ngoài có xảy ra chuyện gì mặc kệ, anh chớ có bỏ cuộc xong ra nhé !

Quách-Tĩnh toan gạt đầu thì tiếng thét quái gở bên ngoài đã thốc cửa diêm, buộc Quách-Tĩnh phải nhìn vào lối.

Không thấy Khuru-xứ-Cơ quát lên như xé gió :

— Đại-ca ! Hãy bày trận thiên cang bắc đầu.

Quách-Tĩnh nghe 4 tiếng «thiên cang bắc đầu» cảm thấy xôn xang trong dạ, sự nghĩ :

— Giữa cuốn «Cửu Âm chân kinh» có ghi chép «Thiên cang bắc đầu đại pháp». Nó là một căn cơ môn pháp, tự tập thượng thượng công phu.

Trong kinh chỉ ghi có thế, mà không biết luyện tập ra sao ? Nếu vậy, chuyện này mình được mục-kích rõ ràng, thật là thú vị.

Lòng hào hứng đã khiến cho Quách-Tĩnh không còn biết gì nữa, chàng cứ chú-mục nhìn vào lối kính, mặc cho Hoàng-Dung thò thế nói gì chàng cũng chẳng để ý.

Quách-Tĩnh vừa nheo mắt nhìn vào đã thấy cửa diêm đánh sấm một tiếng, từ bên ngoài, một đạo-sĩ lao mình vào như gió, áo bào phất phới. Nhưng chân đạo-sĩ vừa bước qua ngưỡng cửa thì bị loạng choạng như có một sức vô hình nào từ bên trong tống ra vậy.

Nguyên vị đạo-sĩ này từ ngoài xông vào, vừa bước chân đến ngưỡng cửa thì bị dịch nhân đuổi theo sát gót, vương tay đánh tại vào ót một đòn cực kỳ hiểm ác.

Khuru-xứ-Cơ và Vương-xứ-Nhất thấy đó là Đám-xứ-Đoan bị khốn, liền đứng lên giải nguy. Cả hai lách mình một cái, áo bào phất phới, nhảy chông ra cửa, vung tay đỡ đòn của đối-phương. Một tiếng «bịch» khá lớn, hai bàn tay chạm nhau, chưởng phong phát ra vùn vụt, đẩy lui Đám-xứ-Đoan ra ngoài cửa.

Rất may, nếu Khuru-xứ-Cơ và Vương-xứ-Nhất chặn không kịp thì Đám-xứ-Đoan đã bị vỡ sọ rồi.

Khuru-xứ-Cơ và Vương-xứ-Nhất dụng độ nhất ý mệnh quý,

bị chướng lực của địch đẩy lui ra sau hai bước, bên ngoài, đôi phương cũng vậy, bị nhát đờ ãy phải lùi ra hai bước. Đàm-xứ-Đoan chưa dịp phóng mìn vào trong Miếm lệ như tên bắn.

Dưới ánh trăng lọt qua khe cửa sổ rơi vào lòng diêm. Quách-Tĩnh thoáng thấy đạo-sĩ họ Đàm đầu bù tóc rối, bên gò má có hai vết cào cào rướm máu, tay cầm cây kiếm nhưng chỉ còn lại cái chuôi và còn độ một gang lưỡi, không hiểu địch nhân đã dùng vũ-khí gì mà chặt đứt được lưỡi kiếm của phái Toàn-chân, là phái đệ phát về kiếm thuật.

Đàm-xứ-Đoan được lọt vào diêm, tuyệt nhiên không nói năng và cũng không đợi ai báo, lập tức ngồi xếp xướng ở rơm.

Lúc này sáu vị đạo-sĩ cũng đều an tọa.

Chợt nghe ngoài cửa diêm, dưới bóng trăng thấp thoáng, nổi lên một tràng tiếng thét the the giọng đàn bà, trở miệng vào diêm:

— Tên Đàm-lão-đạo! Nếu bà mày đây không nể thế diện của anh Mã-Ngọc mày thì bà đã đánh cho mày vỡ sọ từ lúc nào rồi. Nhưng bà hỏi mày, tại sao mày lại dẫn bà đến đây để làm gì? Đứa nào vừa xuất thủ để cứu mày đó? Chúng bây hãy trả lời cho bà biết thì bà phóng súng cho cả bọn, nghe chưa?

Đêm khuya ánh vắng, ồn ãm như tờ, chỉ có giọng thét the the của bà ãy vang lên, ai này đêm rợn người, biết là bà thấy sát Mai-siêu-Phong.

Mặc dù đang mùa viêm nhiệt, nhưng ai nghe tiếng thét đó cũng thấy như lạnh buốt.

Sau tiếng thét của Mai-siêu-Phong, cảnh vật trở lại trong hoang vắng hải hùng. Các đạo-sĩ Toàn-chân quây quần ngồi nơi ở rơm đàn trận « Thiên-cang bác-đầu » không hề mỗi nói tiếng nào.

Thật là rùng rợn, nếu ai chiếm ngưỡng cảnh đêm khuya vắng lặng ãy cứ chộp lại nổi lên vài tiếng cười the the như quý khốc thần sầu.

Qua một lúc rợn người, ngoài cửa nổi lên từng tràng tiếng « rúc rúc ». Quách-Tĩnh đã quen thuộc với tiếng quái gở ãy, nên hiểu ngay đó là tiếng Thầy sát Mai-siêu-Phong chuyển vận các đờ xương. Mà bà ta đã chuyển vận các đờ xương như vậy tãi ã nhảy vào diêm để hôn đầu.

Quách-Tĩnh hồi hộp chờ xem, nhưng một lúc lâu vẫn còn nghe tiếng « rúc rúc » mãi, mà Mai-siêu-Phong chưa thấy nháy vào.

Chợt trong lòng diêm trời lên một giọng ngâm, tuy khoan thai, nhưng thật là trầm hùng:

« Nhất chủ hành ca, kỳ thập niên »

Giọng ngâm đó, Quách-Tĩnh biết ngay là giọng Mã-Ngọc.

Tiếp đó là một giọng cực kỳ thô lậu nhưng rất hào sảng, xưng mỗn

« Bông dẫn tràng nhật, tãi như diêm. »

Đó là giọng Đàm-xứ-Đoan, đệ nhị sư-huynh trong Thất-tử Toàn-Chân.

Nguyên họ Đàm trước khi chưa nhập đạo là người thợ rèn ở tỉnh Sơn-Dòng, tinh tình cương trực và nóng hảy, nên được nhận đạo hiệu là « Tràng chận tử »

Tiếp đó là Lưu-xứ-Huyền, vị đệ tam đại-sư, ngâm:

« Hải-dương đình hạ, Trùng-dương-tử »

Giọng nói của Lưu-xứ-Huyền rất trầm hùng chẳng khác nào hổ rống vượn gầm

Kề Khuru-xứ-Cơ ngâm lớn:

« Liên dịp chu trung, Thái át tiên. »

Giọng của Khuru-xứ-Cơ cuộn gió làm rung động cả mái ngói.

Tiếp đến là Vương-xứ-Nhật ngâm:

« Vô vật khở ly hư, cò ngoại »

Giọng Vương-xứ-Nhật hết sức uyên-thâm cũng chẳng kém gì Khuru-xứ-Cơ.

Kề đó Hách-đại-Thông ngâm:

« Hữu nhân năng ngộ vị sinh tiền. »

Cuối cùng đến bà Tiên-cổ Tôn-bất-Nhị lên tiếng:

« Xuất môn nhất tiễn vô câu nại. »

Rồi đến Mã-Ngọc ngâm một câu kết để thành bài thơ thất ngôn bát cú.

« Vân tại Tây-Hồ, nguyệt tại thiên »

Ngâm tám câu thơ này, bảy vị trong phái Toàn-chân không những tỏ ra cho ý địch thù biết công phu nội-lực của mình mà còn phổ diễn ý chí của từng nhân vật trong Thất-tử.

Như : Mĩ-Ngọc, nói lên nguyện vọng của giáo phái Toàn-chân, đại khái ra cách thanh tịnh vô vi, không thích sát giới.

Khuru-xứ-Cơ muốn trở thành ông tiên Thất-Ất, dùng đĩnh nhàn du trên chiếc thuyền nhỏ lá sen.

Hách-đại-Thông cho biết ở đời không gì thích thú bằng biết được chuyện lúc chưa ra đời.

Tôn-bát-Nhị lộ chí nguyện từ khi cắt đứt chỉ hồng đi tu, quả không còn có gì ràng buộc tâm hồn.

Mai-siêu-Phong đứng ngoài cửa điếm lảng tai nghe bày vị đạo sĩ ngâm thơ, người nào cần khi cũng yên-thâm, công phu siêu việt, bất giác giật mình kinh sợ, nghĩ thầm :

— Có lẽ Toàn-Chân Thất-tử bữa nay tụ họp tại đây chăng ? Nhưng tại sao lạ lùng quá ? Trừ tiếng ngâm của Mĩ-Ngọc, vị chương giáo, còn sự giọng kia quả thật không đúng tí nào ?

Mai-siêu-Phong đi lăm lăm ! Nhưng thực ra không lăm lăm !

Vì, đã một lần, Mai-siêu-Phong được gặp bày vị đạo-sĩ trong Giáo phái Toàn-Chân nơi hoang sơn xứ Mông-đô. Lúc đó, Mĩ-Ngọc muốn dùng uy thế thuyết-phục bà ta, nên đã mượn sáu người trong Giang-nam Thất-Quái, còn Quách-Tấn thì giả làm Doãn-chí-Bình, để lập nghi trận đánh lừa Mai-siêu-Phong.

Mai-siêu-Phong tuy bị Kha-trần-Ác dùng con vàng đánh mù đôi mắt, nhưng tại cửa bà ta rất đặc dị, dù chỉ nghe qua một lần đã chấp được vào tâm.

Lúc đó, Mai-siêu-Phong không rõ chuyện Mĩ-Ngọc bày kế, nên cứ định ninh là bày đạo-sĩ của phái Toàn-chân.

Giờ đây, trừ giọng Mĩ-Ngọc, còn sáu giọng kia đều hoàn toàn khác lạ với những giọng đối đáp trên vách đá hồi ấy, làm sao Mai-siêu-Phong chẳng nghi ngờ.

Bà ta uốn nhọn đầu lưỡi thét lên một tràng tiếng như chim cú rúc, rồi quát hỏi :

— Chào Mĩ-đạo-trưởng ! Ngài cũng vẫn mạnh khỏe đây chứ ?

Ngày xưa, Mĩ-Ngọc đối với Mai-siêu-Phong quả có giữ một phần thể diện, nên dầu bà ta là kẻ độc ác nhắc đời cũng không thể nào phụ nhận điều ấy. Thâm tâm Mai-siêu-Phong cảm phục Mĩ-Ngọc vô cùng, nhưng vì có tánh tự phụ, tự ái, bà ta chỉ để bụng, chẳng bao giờ thổ lộ ra mồm.

Cũng vì thế, nên vừa rồi Đàm-xứ-Đoan vị đệ nhị đạo-trưởng trong Toàn-Chân giáo phái đứng theo sau Lữ-Ngoan-Đổng Châu-bá-Thông không kịp, buộc lòng phải bỏ cuộc, về đến giữa đường thì gặp Mai-siêu-Phong đang vác một xác người sống dùng vào việc luyện công thọc lũng óc.

Đàm-xứ-Đoan vẫn cố lòng nghĩa hiệp, thấy việc bất bình chạy đến can thiệp, và ra tay trừ hại.

Bất ngờ, họ Đàm vừa mới vung tay một cái, đã biết sức mình không địch nổi bà mù, vội lui về thủ thế. May thay, Mai-siêu-Phong biết rõ người can thiệp, xử vô theo môn phái Toàn-Chân, nên bà ta nghĩ tới ơn xưa của Mĩ-Ngọc nên không nở thọc lũng óc, chỉ hạn phước cho Xứ-Đoan bằng cách bẻ gãy lưỡi kiếm và cào hai ngón tay vào mặt để cảnh cáo kẻ hiệu thằng mà thôi.

Đàm-xứ-Đoan tuy sợ, nhưng không chịu rút lui êm, tự xưng danh mình để chọc tức Mai-siêu-Phong, vì vậy Mai-siêu-Phong mới đuổi bắt Xứ-Đoan, rượt Xứ-Đoan chạy về đền điếm.

Đền điếm, Xứ-Đoan mới rõ bà mù đó chính là vợ xác đồng Trần-huyền-Phong tên là Mai-siêu-Phong đó ! Thật hứ vía !

Mĩ-Ngọc nghe Mai-siêu-Phong hỏi vội đáp :

— Cảm ơn ! Cảm ơn ! Bản đạo vẫn được bình an ! Toàn-Chân giáo phái và Đào-hoa đạo xưa nay vẫn không thù oán, nhưng quý Tôn-sư của bà ở đâu, chờ mãi không thấy ?

Mai-siêu-Phong nghe lời hỏi, có vẻ hòa nhã của Mĩ-Ngọc, vội đáp :

— Các người định gặp sự phụ ta có việc gì cần chăng ?

Khuru-xứ-Cơ nóng lòng như đốt, không sao dần được, hét lớn :

— Con yêu phụ khôn nạn ! Mày khôn hơn thì gọi thầy mày đến đây để thầy thủ đoạn của Thất-tử Toàn-Chân chúng ta.

Mai-siêu-Phong bực giận, nội khí xông lên ngàn ngút, hét lớn :

— Mày là thằng nào ? hừ... hừ... .

Khuru-xứ-Cơ đáp :

— Tao là Khuru-xứ-Cơ đây, yêu phụ chưa nghe đến đại danh sao ?

Mai-siêu-Phong rít lên như gió, nhảy tọt lên cao, nhắm đứng

Vào chỗ Khuru-xứ-Cơ vừa phát tiếng, tay trái yếm ngực hộ thân, tay phải bưng đầu, lao vào trong chiêu chưởng khác một lần khác.

Quách-Tĩnh đã nhiều phen đụng độ với Mai-siêu-Phong, nên chàng biết rõ bản lĩnh của bà ta làm gì. Chỉ bằng một cái lao mình ấy đủ Khuru-xứ-Cơ võ công thâm hậu đến đâu cũng chẳng thể nào đủ sức đón thẳng, và phải tránh là chuyện đương nhiên. Nhưng lạ thay, không những Xứ-Cơ đón thẳng mà cũng chẳng tránh né như Quách-Tĩnh dự liệu. Chỉ thấy Xứ-Cơ ngồi im một chỗ trong ổ rơm như một pho tượng.

Quách-Tĩnh gọi người sự thay cho Khuru-xứ-Cơ, buộc miệng khẽ nói :

- Khuru đạo-trưởng ! Ô chao ! Sao lại liêu lĩnh thế ?

Đã thấy tay Mai-siêu-Phong từ trên cao lao xuống thọc vào ngực Khuru-xứ-Cơ, mà Khuru-xứ-Cơ lờ đi như không hay biết.

Đột nhiên, hai bên tả hữu Khuru-xứ-Cơ phát hiện hai luồng gió hợp nhất lùa đến.

Lúc này Quách-Tĩnh mới bình tâm, vì hai luồng gió tay vừa phát là của Lưu-xứ-Huyền và Vương-xứ-Nhật, ngồi bên cạnh xuất thủ một lượt.

Mai-siêu-Phong chum năm đầu ngón tay bên phải như cái vuốt chim ưng, đồng thời quật tay trái, có ý chia đôi để làm giảm cường lực của hai vị Vương, Lưu vừa đánh.

Tuy nhiên, Mai-siêu-Phong không thể ngờ rằng sức tay của hai đạo-sĩ một khi đã hợp lại thì một âm một dương phụ nhau, gây nên một sức mạnh lạ lùng, lợi hại gấp mười lần hai tay của người đánh.

Bởi vậy, Mai-siêu-Phong đang ở trên cao lao xuống, bất thần gặp phải chưởng lực hợp nhất, đồng thẳng bà ta bay vọt trở lên, buộc bà ta phải biến sang thế giải, vung tay gạt gió, nhẩy lùi lại đằng sau, đầu chân xuống trước ngưỡng cửa.

Máy được thoát nạn, Mai-siêu-Phong cảm thấy run cả người, nghi thẩm :

- Công phụ của hai tên này cao thâm quá mức. Dám chắc không phải là bọn Toàn-Chân Thất-tử đâu ? Có lẽ bọn cao thủ nào đã gạt ta !

Nghi như thế, Mai-siêu-Phong quát hỏi, giọng the thé :

- Có phải ngài Hồng-thất-Công hay Đoàn-Nam-Đề đó không ?

Khuru-xứ-Cơ cười lớn đáp :

- Chúng ta chỉ là Toàn-Chân Thất-tử làm gì phải phiên đến Đoàn-gia và Hồng-Bắc-Cái ?

Mai-siêu-Phong quá sức nghi hoặc, phân vân :

- Tên Đám-lão đạo là vị đệ-nhị sư-huynh của chúng, thế mà ta đánh như bọn đàn em của hắn lại cao thủ hơn hẳn hay sao.

Thật ra, chẳng những Mai-siêu-Phong lầy lăm lăm, mà ngay như Quách-Tĩnh ngồi trong mặt-thất cũng chẳng hiểu ra sao hết.

Cứ theo công lực mà nói thì Vương-xứ-Nhật, Lưu-xứ-Huyền mặc dù uyên-thâm thật, song so với Mai-siêu-Phong chẳng khác nào một quả trứng đối với một tảng đá, đầu hai người có hợp sức cũng chẳng làm sao đánh Mai-siêu-Phong bay lên lộn xướng như vậy được.

Còn nói về võ-thuật thì theo Quách-Tĩnh đã từng thấy, chỉ có Lão-Ngoan-Đổng, Hồng-thất-Công, hoặc Hoàng-dược-Sư, cùng nữa là Tây-Độc mới được có những võ công thượng-dẳng quá kiệt mà thôi chứ thất-tử Toàn-Chân đâu đã đến mức tinh-vi như thế được.

Mai-siêu-Phong vốn là người đàn bà bướng bỉnh, ác-nghiệt, nên đã mang danh « thây sắt ». Chỉ từ có một sư-phụ họ Hoàng, còn ngoài ra bà ta không kiêng nể một ai trên nhân thế cả. Bởi vậy, càng bị áp chế bà ta càng hung dữ như hổ đói.

Qua một lúc ngỡ vực, Mai-siêu-Phong đã trấn tĩnh tĩnh thần được ngay, rồi từ từ vung tay mặt ra sau lưng, cỡi cây roi « độc long ngân » hết the thé :

- Mỗ đạo-trưởng, bữa này tôi xin thất lễ với ngài.

Mỗ-Ngọc ứng thanh đáp :

-- Dạ được.

Mai-siêu-Phong lại còn giữ đúng tác phong của kẻ giang hồ trước khi xuất thủ còn hướng vào nội bọn, nói :

- Tôi dùng roi bạc, vậy các người chuẩn bị binh khí để đối phó cho hợp lẽ.

Vương-xứ-Nhật nói :

- Bọn ta có đến bảy người mà đánh một mình bà, hơn nữa bà lại mà lóa, thì đầu bọn ta có hèn mặt đến đâu cũng chẳng đáng đến vũ khí. Vậy chúng tôi ngồi nguyên một chỗ, cho phép bà được đánh trước, và dùng vũ khí gì tùy ý.

Mai-siêu-Phong chuyển này ra về anh hùng mã thượng, mà lại còn thương tưởng đến địch thủ nữa, thật là chuyện ít có. Bà la ngừng tay, nói :

— Trời ơi ! Các người đã không dùng vũ khí lại ngồi nguyên một chỗ thì làm sao chống nổi ngọn roi của ta chứ ?

Khuru-xứ-Cơ thấy Mai-siêu-Phong nói đặng dai, bực mình hét lên :

— Con yêu phụ mi chờ lâu lời ! Ai bảo mày thương hại bọn tao ? Đêm nay chính là đêm chúng tao kết liễu mạng mày đó.

Mai-siêu-Phong rít lên một tiếng, vung tay quật một cái, tức thì chiếc roi bạc chẳng khác một con măng-xà, đầu đeo mấy chục móc câu, từ từ quật đến, mà đầu roi chiếu vào mình Thiên-cổ Tôn-bất-Nhị.

Hoàng-Dung theo dõi lỗ kính, nghe hai bên đấu khẩu, nàng đã lo cho các đạo-sĩ Toàn-Chân, vì cây roi « độc long » của Mai-siêu-Phong uyết đối lợi hại.

Đến lúc thấy ngọn của Mai-siêu-Phong quật tới mà các đạo-sĩ Toàn-Chân vẫn cứ ngồi yên, làm cho nàng lại lo lắng hơn nữa.

Nàng cau mặt nhủ thầm :

— Lạ quá ! Tại sao bảy vị Toàn-Chân tay không vũ khí mà lại cứ ngồi yên đợi cho ngọn roi kết liễu tánh mạng hay sao ?

Càng lo lắng, nàng lại càng hiếu kỳ, muốn tận mắt xem các vị đạo-sĩ đối phó ra sao, nên nàng kéo Quách-Tĩnh nhường lỗ kính cho nàng được tự do quan sát.

Quả nhiên Hoàng-Dung nhìn thấy bảy vị đạo-sĩ ngồi như bảy pho tượng chiếu đúng phương vị của sao Bắc-đẩu.

Nàng làm bầm :

— Chà chà ! Đúng rồi ! họ đàn theo thế trận « Bắc-đẩu thiên-cang », hèn gì lúc này mình có nghe họ bảo nhau như thế.

Sở dĩ Hoàng-Dung vừa nhìn qua lối ngồi của bảy vị đạo-sĩ đã hiểu ngay là vì cha nàng, Hoàng-dược-Sứ rất giỏi về thuật học « thiên-vạn-lệnh-toán ». Khi Hoàng-Dung còn nhỏ, cha nàng thường ôm nàng vào lòng trong những đêm khuya thanh vắng, ra ngồi ở thạch bàn tại Đào-hoa, ngửa mặt nhìn trời, và tay trỏ các vị sao dạy dỗ Hoàng-Dung.

Những trò giải khuây của cha nàng lúc nàng còn nhỏ đã vô tình làm cho nàng lớn lên trong thanh khí, và nàng nhớ rành nhất là bảy ngôi sao Bắc-đẩu, hình thù chẳng khác một chuỗi giáo có chuỗi, là lộ ở phía chính bắc, mà nhà đạo thường gọi là « thiên-cang Bắc-đẩu ».

Vì thế, tại đây, Hoàng-Dung trông qua đã biết các vị đạo-sĩ Toàn-Chân lập « Bắc-đẩu thiên-cang trận » để vây khốn Mai-xu-ti của nàng.

Trong bảy vị này, nàng thấy Đơn-thương-Tử Mã-Ngọc giữ ngôi « Thiên-xu », Trương-chân-Tử Đàm-xứ-Doan giữ ngôi « thiên-tuyên », Trương-sanh-Tử Lưu-xứ-Huyền giữ ngôi « Thiên-ky », Trương-xuân-Tử Khuru-xứ-Cơ giữ ngôi « Thiên-quyển », nghĩa là bốn vị đạo-sĩ bề trên ngôi thành « đầu giáo », còn Thiết-cước Tiên Vương-xứ-Nhất giữ ngôi « Ngọc-Hành », Giảng-linh-Tử Hách-Đại-Thông giữ ngôi « Khai-Dương », Thanh-Tĩnh Tán-Nhân-Tiên-cổ Tôn-bất-Nhị giữ ngôi « Đạo-quang ». Ba vị sau này ngôi thành « chuỗi giáo ».

Trong bảy vị này có ba ngôi quan trọng. Vị thứ nhất là ngôi « Thiên-xu » do Mã-Ngọc tọa vị, có nhiệm vụ điều khiển toàn trận, vị thứ hai là ngôi « Thiên-Quyển ». Ngôi này mờ nhất trong bảy ngôi nên phải một người có bản lĩnh cao-siêu nhất mới trấn được, vì vậy Khuru-xứ-Cơ đã tọa được. Vị thứ ba là ngôi « Ngọc-Hành » ngôi này quan hệ vị ở sau « chuỗi giáo » cho nên Vương-xứ-Nhất trấn giữ.

Các vị sao lại liên lạc và hỗ trợ nhau, bởi vậy các đạo-sĩ cứ tay trái ông nọ bắt chặt vào tay phải ông kia, cũng như nàng ấn tay Quách-Tĩnh vậy.

Ngọn roi của Mai-siêu-Phong vừa vút đến bụng Tôn-bất-Nhị, tuy chạm nhưng cực kỳ ác hiểm. Thế mà Tôn-bất-Nhị vẫn chẳng động đậy.

Bất chợt, roi độc đương như con măng-xà, veo veo xé gió, chỉ còn cách bụng Tôn-bất-Nhị hai tấc, thì bị một con dao chém tạt ngang lập tức, đầu roi quặp lại, lẹ như chiếc tên bay, lao ngược trở về, phản hướng Mai-siêu-Phong.

Chiếc roi độc long phản-kích lại chủ mạnh và lanh, không lường kịp, làm cho tay Mai-siêu-Phong cảm thấy đau nhói lên, và có gió lộng ào ào tạt vào mặt.

Mai-siêu-Phong buột miệng kêu lớn :

— Quái ác ! Quái ác !

Nhưng Mai-sieu-Phong đầu phải tay vừa, đầu roi vừa ào qua mái tóc, Mai-sieu-Phong đã kịp túm chắc đốc roi vút ngang một cái nhằm quật vào phía Mi-Ngọc và Khuru-xứ-Cơ.

Mặc dầu vậy, hai người này vẫn ngồi yên như hai pho tượng không hề tránh đỡ, chỉ thấy tay của Đàm-xứ-Đoan và Vương-xứ-Nhất giơ lên.

Qua vài ba ngọn đánh đỡ ngọn roi, Hoàng-Dung đã thông cảm phần nào áo diệu ở trong thế trận « Thiên-cang bắc-đầu ». Họ không phải dùng sức cá nhân để chống đỡ, mà dùng sức phối hợp liên quan của cả bảy người.

Thì ra, chủ yếu của trận này không khác gì lối áp tay luyện thương của nàng đối với Quách-Tĩnh qua bảy ngày đêm.

« Thiên-cang bắc-đầu » nguyên là một công phu huyền môn thượng thượng của giáo phái Toàn-Chân, do Vương-trùng-Dương nghiên cứu, cấu tạo thành. Người bị bịnh tấn công không cần chống đỡ, chỉ nhờ hai người ngồi bên cạnh phân công, bằng lối đánh xéo, kính lực chẳng khác nào cả bảy người dồn sức vào đánh một. Bởi vì họ áp tay nhau, sức mạnh của bảy người làm một, uy mãnh không thể tả.

Đánh thêm vài hiệp, Thầy-Sắt Mai-sieu-Phong lại càng kinh sợ, nhận thấy bảy vị đạo-sĩ bây giờ không thêm đoạt roi quật lại như trước nữa, chỉ theo thế roi của Mai-sieu-Phong lấy gió áp đảo « Độc long ngàn chiến » vào giữa lòng trận, làm cho roi của Mai-sieu-Phong tuy có vũ-lòng nhưng các vòng đánh mỗi lúc một thu hẹp lại và lần lần tề liệt.

Qua vài khắc, cây độc-long của người Thầy-Sắt không còn tung hoành hùng hổ được quá nửa phần, vì hơn nửa cây roi bị « Thiên-cang bắc-đầu » ghim hẳn vào trong lòng trận, không thể nào còn cử động nổi. Mai-sieu-Phong chỉ còn tung hoành được một nửa về phía bên mà thôi.

Nếu biết thế là nguy, Mai-sieu-Phong bỏ roi, nhảy lùi ra đằng sau thì còn có cơ hội thoát thân, nhưng Mai-sieu-Phong đã trót

mang danh nửa đời uy dũng, khờ công rèn luyện ra chiếc roi « Độc long » lẽ đâu lại bỏ nó cho đành. Hơn nữa, càng bị bức ép, Mai-sieu-Phong càng liều lĩnh, lòng tự ái nổi lên dữ dội, vì bọn đạo sĩ chỉ ngồi như bụt, tay không vẫy mình thì bà ta chịu sao nổi. Già bảy người đánh một, hoặc đứng cả đây, hoặc lấy binh khí đánh bà ta thì may ra bà ta mới cam tâm bỏ chạy.

Qua một lúc không lâu, thế trận cực kỳ biến chuyển. Mai-sieu-Phong bị vây hãm vào lòng kích lực của bảy vị đạo sĩ. Bà ta đã không quyết định ở phút đầu thì bây giờ đầu muốn bỏ roi thì thoát cũng không còn được nữa.

Bởi vì « thiên-cang bắc-đầu » một khi đã phát động mà muốn thu trận, nếu không có cách làm chừa, người giữ « thiên-quyển » ngừng tay thì không thể nào cản được sức hoạt động của toàn bộ. Nếu người giữ « thiên-quyển » cứ giữ thế chiến, công hãm, tức là sáu người « tương-tinh » kia càng đánh mạnh hơn, và càng lẹ gấp bội.

Lúc này bà Thầy-sắt đã thấy nguy, vội giơ hết các môn ác sát binh sinh, cầu may chống đỡ, nhưng cũng không thể nào chống nổi với tầm chưởng lực của bảy đạo sĩ. Ngọn roi độc long hoàn toàn bị tề liệt không còn sử dụng được nữa.

Lập tức Mai-sieu-Phong buông tay, bỏ hẳn ngọn roi, nghiêng rặng ken kết, chụm năm đầu ngón tay bấu vào Vương-xứ-Nhất.

Thì đã thấy Lưu-xứ-Huyền vung mạnh tay lên, nghe một tiếng « bịch » cả luồng gió mạnh phát ra ào ào, đánh tung người Mai-sieu-Phong vọt lên đến mái ngói, cả một căn phòng rung chuyển.

Mai-sieu-Phong chỉ thấy dưới chân gió lộng vu vu, đồn dập cuộn vào người, làm cho bà ta muốn lao đảo té sấp. Bà ta định ý nhảy lùi ra, đậu chân xuống ngưỡng cửa, nhưng không còn kịp nữa, buộc phải lao vào trận phía trước mặt mới đứng vững.

Nghĩa là Mai-sieu-Phong đã bị làm vào thế cực hiểm, muốn lui không xong, muốn tiến không được, muốn đánh không nổi, chỉ còn có cách liều mạng chui vào giữa vòng đầu.

Nhưng lại cũng rất nguy hiểm, vì chui vào vòng kích lực của thế trận tức là đã tự mình đem thân nhốt vào vòng vây khốn vậy.

Mai-sieu-Phong đã hiểu thì còn biết sao hơn, bà ta thiết lên một tiếng, trấn áp tinh thần đối phương, đồng thời vươn hai tay ra một lượt như hai chiếc móc sắt, quơ quào đủ mặt.

Tôn-bất-Nhị và Vương-xứ-Nhất, liền hai tay làm một đánh tới một đòn, đồng thời Mã-Ngọc và Hách-đại-Thông hợp sức vùng tay đánh vào phía sau ót. Mai-sieu-Phong nhận rõ, nếu sấn vào phía trước bao nhiêu càng hiểm nghèo bấy nhiêu, nên bà ta vội lách mình, nhón bàn chân trái nửa bước, hét lên một tiếng lấy đà, rồi lẹ như chớp đá móc lên.

Nghĩa là Mai-sieu-Phong cả tay chân đánh ra một lúc, chia ra hai mặt trước sau, nhằm vào các huyết « ngoại quan » của Mã-Ngọc, và huyết « hội tuyền » của Hách-đại-Thông bắn tới.

Khuru-xứ-Cơ và Lưu-xứ-Huyền buột miệng khen:

— Yêu phụ ! Giỏi thật !

Vừa khen, Lưu-xứ-Huyền và Khuru-xứ-Cơ vùng tay như gió, đánh mạnh một trước một sau, giải cứu hai chiếc đá « bắt hủ » của mụ Thầy-sắt đang gây nguy hiểm cho Hách-đại-Thông và Mã-Ngọc.

Lúc này, chân-phải của Mai-sieu-Phong chưa đụng đất thì bàn chân đá đá móc lên. Vì chỉ có thế mới tránh thoát được hai cánh tay « liên hoàn » của Khuru-xứ-Cơ và Lưu-xứ-Huyền. Nhưng cũng vì thế mà chân bên phải Mai-sieu-Phong buộc phải xoay thêm một bước nữa mới đụng đất. Nghĩa là Mai-sieu-Phong bị hút sâu thêm một bước nữa vào vòng « Thuận-cang bắc-đầu ».

Giờ đây, Mai-sieu-Phong muốn thoát trận này ít phút cũng phải đánh ngã được một đạo sĩ, nhưng việc làm đó đâu phải dễ ? Mà nếu không đánh ngã được một đạo sĩ thì Mai-sieu-Phong chẳng khác nào một con cọp cái bị nhốt vào chuồng, đâu có hung hăng cấu xé cũng chỉ đợi đến lúc kiệt sức.

Cây « độc long ngân » của Mai-sieu-Phong đã vô dụng từ lâu, nằm phanh như một con rắn dài trong xô vách, chiếu hào quang sáng rực, ánh trắng vàng lá lướt, dọi vào lòng điểm qua khe cửa, Hoàng-Dung cảm thấy lo lắng cho tánh mạng Mai-sieu-Phong bội phần. Vì thấy, vào giai đoạn này, đầu tóc Mai-sieu-Phong bay lên sặc sặc, tung toé như một

cái đuôi ngựa đang phi nước đại, bà ta nhẩy nhót quay cuồng, tay chân đâm đá liên hồi, chẳng khác rồng điện hồ đại.

Mà bây vj đạo sĩ Toàn-chân cứ ngồi im lặng lấy « tĩnh » chế « động », một đẫy dài bày trận chiếm mất hơn nửa nền điểm, hề cứ đánh đâu thì đuổi ứng, đánh đuổi thì đầu quay lại, đánh giữa thì đuổi tâu tiếp. Tuy thấy hòa hoãn, nhưng võng mạnh vô cùng, cứ lần đòn ép Mai-sieu-Phong vào giữa lòng trận.

Mai-sieu-Phong luôn luôn khẩn cấp sử dụng hai ngón tuyệt chiêu trong « cứu-âm chân kinh » là « Cứu âm bạch cốt trảo » và « tối tâm chưởng ». Bà ta toan đột xuất vòng vây, nhưng đã bốn năm lần đều bị các đạo-sĩ Toàn-chân dùng trọng lực kềm hãm.

Thật là khôn đáo ! Nếu trước kia Mai-sieu-Phong không tự ái, bỏ rơi thoát ra ngoài, thì với thuật khinh-công điêu-luyện của bà ta, dẫu chắc Thất-tử Toàn-Chân không thể nào đuổi theo kịp, mà dẫu có đuổi theo kịp thì Mai-sieu-Phong một mình đánh với bảy người chưa chắc đã thảm bại, vì họ không còn dùng được « Bắc đầu thiên cang trận » nữa, giờ đây bảy vị Toàn-Chân muốn hại Mai-sieu-Phong chỉ cần ấn thêm một sức ngón tay cũng thừa đánh Mai-sieu-Phong ngã gục. Nhưng thủy chung vẫn không ai muốn hạ sát.

Đủ biết phái « Toàn-Chân » có đặc điểm là không muốn giết ai, dù kẻ đó là kẻ thù, bạc ác. Họ chỉ muốn cảm hóa mọi người trở về với chân, thiện, mỹ. Chính vị chưởng giáo Mã-Ngọc đã cảm can này mực, hướng dẫn cho đàn em đi đứng với đường lối của Sư-tử Vương-trùng-Dương.

Hoàng-Dung xem trận, giết nhanh tinh ngộ:

— A ! Phải rồi ! họ mượn thế trận liên hoàn vây Mai sư-tử và thử xem Mai sư-tử võ nghệ cao cường, cực ác, chống đối nổi không. Ngoài ra, không ai có ý sát hại.

Hoàng-Dung đối với Mai-sieu-Phong tuy là tình chị em, song tánh tình hai bên không chút hợp nhau. Cho nên, lúc này Mai-sieu-Phong bị bảy đạo sĩ Toàn-Chân khôn nhọc, nằng cũng chẳng hận, mà cũng không được vui. Cốt sao hai bên đứng hại mạng nhau là nằng an tâm rồi.

Nàng vội nhường lỗ kình cho Quách-Tĩnh xem chơi, may ra Quách-Tĩnh có học làm được ngón đặc biệt nào không ? Vì loại măng non mà được xem các vị cao-thủ lập trận đánh nhau quả là điều hẳn hạp, hiếm có.

Quách-Tĩnh vừa dõm ra, thấy cách tương tay giở của các cao tăng vô
lâm lúc khoan, lúc nhặt, có lúc lặng ngắt, có lúc chỗi lên phong ba bão tố.

Quách-Tĩnh thoạt xem vào chẳng hiểu ra sao cả. Chẳng mơ hồ
như lúc đầu, không rõ vì sao bày vị đạo-sĩ kia cứ ngồi lì ở đấy,
giờ một tay đánh đờ. Tuy nhiên, chàng cũng biết rằng các vị cao-
thủ trong Toàn-Chân chẳng phải là những người thường.

Hoàng-Dung thấy Quách-Tĩnh chậm hiểu, chầu miệng vào tai,
thò thề :

— Họ ngồi theo đúng bảy ngôi vị của sao Bắc-đầu, anh thấy chưa ?

Quách-Tĩnh giở tay người, nhớ lại trong cuốn « cứu âm chân kinh »
có chép qua về trận « thiên cang bắc-đầu » mà lúc đầu Khưu-xử-Cơ
nhắc đến bốn tiếng ấy.

Quách-Tĩnh tự trách mình :

— Cha chả ! Ta thật quá ngu ! Họ bày « trận Bắc-đầu » mà
ta không rõ lại chề họ là liễu linh thì bỏ mẹ rồi !

Chàng ôn lại trong trí nhớ, lăm bằm một hồi, nghĩa là chàng
đọc cả một đoạn kinh văn mà trước đây chàng chẳng hiểu ra sao.

Qua một hồi suy tư, nghiên ngẫm, đối chiếu với thực tại,
Quách-Tĩnh chợt hiểu ra và lý giải một cách tron-tru, mạch-
lạc những bí quyết trong « Bắc-Đầu trận » một cách rất rành rẽ.

Chàng mừng quá, vứt bỏ tay Hoàng-Dung đang áp luyện công
cho mình, phẩy chòm tới, như muốn reo.

Hoàng-Dung sợ hãi, cứ tưởng « trâu nước » giờ chứng như tới
hôm nọ lúc nhìn thấy Trình-dào-Ca và Lục-quán-Anh, nên nâng
vội vịn sức kéo Quách-Tĩnh và áp chặt như trước.

Bỗng thấy Quách-Tĩnh hơi thở khác thường, nhưng cái khác
thường lúc này không giống như cái khác thường bữa nọ.

Vì vậy, Hoàng-Dung yên trí phần nào, nhìn mặt Quách-Tĩnh dò xét.